

**CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN
DABACO VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *158* /DBC-VP HĐQT
V/v: CBTT Biên bản, Nghị
quyết ĐHCĐ thường niên
năm 2017

Bắc Ninh, ngày 17 tháng 4 năm 2017

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam

- Mã chứng khoán: DBC

- Địa chỉ: Số 35 Đường Lý Thái Tổ, TP.Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh

- Điện thoại liên hệ: 0241 3826077 Fax: 0241 3896000

- E-mail: Contact@dabaco.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 17/4/2017 tại đường dẫn: www.dabaco.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017.

**TL.CHỦ TỊCH HĐQT
CHANH VĂN PHÒNG HĐQT**



Nguyễn Thị Huệ Minh

Số: 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam ngày 16/4/2017,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam ngày 16/4/2017 với 672 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 57.147.167 cổ phần tương đương 75,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận và biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2016.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng
1	Tổng tài sản	Đồng	5.529.271.823.459	4.894.502.930.862
2	Tổng nguồn vốn <i>Trong đó: Vốn chủ sở hữu</i>	Đồng	5.529.271.823.459 2.339.141.904.502	4.894.502.930.862 2.205.918.267.451
3	Doanh thu thuần	Đồng	6.255.922.594.794	4.619.423.388.942
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	522.751.090.991	470.585.575.152
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	451.218.626.346	411.050.533.048
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	5,993	

(Công ty đã thực hiện công bố thông tin các Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán theo qui định).

Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Nội dung cụ thể như sau:

- Tổng lợi nhuận sau thuế thực hiện phân phối là: **451.218.626.346** đồng (Bốn trăm năm mươi một tỷ, hai trăm mười tám triệu, sáu trăm hai mươi sáu ngàn, ba trăm bốn sáu đồng), trong đó:



✓ Chia cổ tức năm 2016 tỷ lệ 15%:	112.930.039.500 đồng
✓ Lợi nhuận còn lại phân chia các Quỹ:	338.288.586.846 đồng
Trong đó:	
• Trích Quỹ phát triển sản xuất (60% LNST):	202.973.152.108 đồng
• Trích Quỹ dự phòng tài chính (10% LNST):	33.828.858.685 đồng
• Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	33.828.858.684 đồng
Trong đó:	
+ Quỹ khen thưởng:	16.914.429.342 đồng
+ Quỹ phúc lợi:	16.914.429.342 đồng
• Lợi nhuận còn lại bổ xung quỹ PTSX:	67.657.717.369 đồng

Điều 5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch đầu tư theo như Báo cáo của Hội đồng quản trị.

Một số nội dung tóm tắt như sau:

5.1. Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

- Tổng doanh thu^(*) : 9.265.394.756.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 369.730.026.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 319.686.388.000 đồng

(Trong đó: Lợi nhuận từ SXKD chính: 259.686.388.000 đồng và Lợi nhuận từ lĩnh vực khác: 60.000.000.000 đồng).

(^{*}): Doanh thu bao gồm cả doanh thu nội bộ.

5.2. Kế hoạch đầu tư và xây dựng cơ bản:

Nhằm phát huy hiệu quả chuỗi giá trị khép kín, nâng cao năng lực, tạo lợi thế cạnh tranh trong bối cảnh Việt Nam hội nhập kinh tế toàn cầu, trong năm 2017 và các năm tiếp theo, công ty tiếp tục tập trung đầu tư hoàn chỉnh và triển khai xây dựng các dự án phục vụ sản xuất kinh doanh, cụ thể:

5.2.1. Về lĩnh vực Thức ăn chăn nuôi và phụ trợ:

- Đầu tư xây dựng 02 Nhà máy chế biến TĂCN công suất 45 tấn/giờ/nhà máy tại Khu công nghiệp Gia Lách, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh và Cụm công nghiệp Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, với tổng mức đầu tư dự kiến 1.000 tỷ đồng, thực hiện 2017-2019. Phấn đấu đến hết năm 2019, tổng công suất các Nhà máy TĂCN của công ty đạt 1,5 triệu tấn/năm.

- Tích cực triển khai thực hiện các dự án Nhà máy sản xuất bao bì công suất 6.000 tấn/năm tại KCN Khắc Niệm, Thành phố Bắc Ninh; Nhà máy ép dầu thực vật công suất 1.000 tấn hạt đậu nành/ngày tại Cụm công nghiệp Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

5.2.2. Về lĩnh vực sản xuất giống, chăn nuôi tập trung và chế biến:

- Đầu tư xây dựng khu chăn nuôi lợn giống ứng dụng công nghệ cao tại xã Xuân Viên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (qui mô: 3.200 con; tổng mức đầu tư dự kiến 279 tỷ đồng, thực hiện năm 2017-2019) trên diện tích 14ha và nghiên cứu đầu tư Trung tâm sản xuất giống gia súc gia cầm trên diện tích 7,5ha tại thôn Hưng Đạo, xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

11/2017 - 10/2018

- Đầu tư xây dựng tổ hợp sản xuất giống gia súc, gia cầm tại xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (qui mô: 3.200 Nái Bò mẹ, 40.000 lợn thịt; tổng mức đầu tư dự kiến 400 tỷ đồng, thời gian thực hiện năm 2017-2019).

- Đầu tư xây dựng khu chăn nuôi gà giống Dabaco Bình Phước tại tỉnh Bình Phước (qui mô: 250.000 con gà bố mẹ, tổng mức đầu tư dự kiến 302 tỷ đồng, thời gian thực hiện năm 2017-2018); Triển khai xây dựng khu chăn nuôi gà giống ông bà qui mô 100.000 con tại huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang; Di chuyển Xí nghiệp gà giống bố mẹ tại thôn Ất, xã Lạc Vệ về khu đất tại thôn Nam Viên, xã Lạc Vệ; Phân đấu mục tiêu đến hết năm 2019, tổng đàn gà ông bà, bố mẹ đạt 700.000 con, sản xuất ra 55 triệu con gà giống/năm và tổng đàn gà đẻ trứng đạt 1.100.000 con, sản xuất ra 360 triệu quả trứng gà/năm.

- Đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến trứng gia cầm công suất 40.000 quả/giờ tại tỉnh Bắc Ninh, với tổng mức đầu tư dự kiến 100 tỷ đồng.

- Đầu tư xây dựng Nhà máy giết mổ thịt lợn đủ tiêu chuẩn xuất khẩu với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 250 tỷ đồng tại tỉnh Bắc Ninh.

5.2.3. Lĩnh vực khác:

- Năm 2017, dự kiến đầu tư xây dựng 02 Siêu thị tại huyện Quế Võ và huyện Thuận Thành với tổng mức đầu tư khoảng 200 tỷ đồng. Năm 2018, đầu tư xây dựng Siêu thị tại huyện Yên Phong với mức đầu tư khoảng 100 tỷ đồng.

- Đầu tư xây dựng mở rộng Cảng bốc xếp hàng hóa (giai đoạn 2) với mức đầu tư dự kiến 100 tỷ đồng.

- Triển khai thực hiện các dự án theo hình thức BT (Xây dựng – Chuyển giao) bao gồm: Đường H2, thành phố Bắc Ninh, tổng mức đầu tư sau điều chỉnh dự kiến 1.500 tỷ đồng và Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ nút giao khác mức giữa QL1A với ĐT277 (cầu Đại Đình) dọc kênh Nam đến ĐT295B (trong đó vốn chủ sở hữu bằng 15% tổng vốn đầu tư) và triển khai thực hiện các dự án đối ứng tạo vốn thanh toán công trình BT.

- Điều chỉnh quy hoạch, lập lại dự toán, thiết kế và triển khai thực hiện các dự án Khu đô thị Dabaco Vạn An (diện tích khoảng 40ha) và Cụm công nghiệp và dịch vụ làng nghề Khúc Xuyên, TP. Bắc Ninh (diện tích khoảng 10ha) tạo vốn đối ứng thanh toán công trình BT.

- Hội đồng quản trị chủ động rà soát tất cả các dự án đã được phê duyệt và/hoặc thông qua về chủ trương gồm các dự án Khu đô thị, nhà ở, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, dự án BT, dự án đối ứng tạo vốn thanh toán của dự án BT... với phương châm có hiệu quả thì đầu tư, không có hiệu quả thì tạm dừng hoặc/và Hội đồng quản trị nghiên cứu, lựa chọn đối tác và quyết định việc hợp tác đầu tư hoặc chuyển nhượng một hoặc một số dự án của công ty không giới hạn qui mô vốn.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có thẩm quyền thực hiện các dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ và xây dựng, phát triển thương hiệu trong lĩnh vực nông nghiệp – thực phẩm.

Điều 6. Thông qua việc thực hiện chia cổ tức năm 2016 và mức chia cổ tức năm 2017 theo như tờ trình của Hội đồng quản trị, như sau:

6.1. Thông qua việc thực hiện cổ tức năm 2016:

Căn cứ Nghị quyết số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/3/2016 của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2016 tỷ lệ 15% tương đương số tiền 112.930.039.500 đồng cho các cổ đông như sau:

6.1.1. Chi trả cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 5%/cổ phần (500 đồng/cổ phần):

- Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: 21/06/2016
- Ngày thanh toán tiền cổ tức: 06/07/2016
- Tổng số tiền cổ tức chi trả: 37.644.979.500 đồng (Ba mươi bảy tỷ, sáu trăm bốn mươi bốn triệu, chín trăm bảy mươi chín nghìn, năm trăm đồng).

6.1.2. Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 10%/cổ phần:

- Tỷ lệ cổ tức chi trả: 10% trên mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 10:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức được 01 quyền và cứ 10 quyền được nhận cổ tức bằng 01 cổ phiếu).
- Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: 15/03/2017
- Số lượng cổ phiếu phát hành: 7.528.506 cổ phiếu (theo danh sách phân bổ chứng khoán do VSD lập ngày 20/03/2017).
- Tổng giá trị theo mệnh giá: 75.285.060.000 đồng (Bảy mươi lăm tỷ, hai trăm tám mươi lăm triệu, không trăm sáu mươi ngàn đồng).

6.2. Thông qua mức chia cổ tức bằng tiền năm 2017 tỷ lệ 10% trên cổ phần (mỗi cổ phần được nhận 1.000 đồng).

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian và tiến hành các thủ tục chi trả cổ tức năm 2017 cho cổ đông theo qui định; báo cáo kết quả thực hiện việc chi trả cổ tức tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.

Điều 7. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của công ty, bao gồm: Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam (E&Y); Công ty TNHH Price waterhouse Coopers Việt Nam (PWC); Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte); Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Điều 8. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2017 theo như Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Nội dung như sau:

- Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị: bình quân không quá 300 triệu đồng/người/năm.
- Thù lao của thành viên Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị: bình quân không quá 100 triệu đồng/người/năm.

Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho các thành viên trong phạm vi mức thù lao đã được thông qua.

Điều 9. Thông qua phương án huy động vốn thông qua hình thức chào bán cổ phần riêng lẻ và/hoặc phát hành riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi theo như Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 01/4/2017 của Hội đồng quản trị.

Nội dung chính như sau:

9.1. Tổng số vốn dự kiến huy động ước khoảng 1.000.000.000.000 đồng (Một ngàn tỷ đồng).

9.2. Hình thức huy động: chào bán cổ phần riêng lẻ và/hoặc phát hành riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi; phát hành trái phiếu riêng lẻ. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các hình thức huy động vốn nêu trên hoặc kết hợp các hình thức huy động vốn trên đảm bảo huy động tổng mức vốn dự kiến.

9.3. Mục đích phát hành: Mở rộng qui mô vốn hoạt động của công ty, thực hiện các chương trình đầu tư theo chiến lược của công ty.

9.4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và triển khai thực hiện các phương án phát hành chi tiết, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến phương án phát hành để huy động vốn theo qui định.

9.5. Nội dung chủ yếu của các phương án huy động vốn:

9.5.1. Phương án chào bán cổ phần riêng lẻ:

- Số lượng cổ phần phát hành dự kiến	Tối đa 21.000.000 cổ phần
- Tổng giá trị chào bán dự kiến (theo mệnh giá)	Tối đa 210 (Hai trăm mười) tỷ đồng
- Phương thức chào bán:	Chào bán riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp
- Đối tượng phát hành	Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có năng lực tài chính, có khả năng hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động quản trị và tài chính, có tỷ lệ sở hữu cổ phần sau đợt chào bán phù hợp với quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn nhà đầu tư chiến lược, số lượng nhà đầu tư, số lượng cổ phần chào bán cho từng nhà đầu tư chiến lược trong đợt chào bán này trên cơ sở đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông của Công ty.
- Giá chào bán dự kiến	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá chào bán, tuy nhiên giá chào bán không thấp hơn 60.000 đồng/cổ phần
- Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phần mới phát hành trong đợt chào bán riêng lẻ hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, theo quy định của pháp luật.
- Thời gian dự kiến phát hành	Trong 2 năm 2017 - 2018 và sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận
- Tỷ lệ pha loãng dự kiến	Trong đợt chào bán cổ phần xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS (Earning Per Share); (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần – BVPS (Book Value Per Share); và (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.
- Đăng ký và Niêm yết cổ phiếu phát hành thêm	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (“HNX”) theo đúng quy định của pháp luật.

9.5.2. Phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi:

- Tên trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam năm 2017.
- Mã Trái phiếu	DBCCB2017.
- Loại trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi
- Mệnh giá một trái phiếu	100.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng)
- Hình thức trái phiếu	Ghi sổ
- Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	Đồng Việt Nam
- Phương thức phát hành	Phát hành riêng lẻ
- Đối tượng chào bán	Các nhà đầu tư trong và ngoài nước (dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp). Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư để chào bán: a. Các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có năng lực về tài chính; b. Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua và thực hiện chuyển đổi trái phiếu phù hợp với quy định của pháp luật.
- Số đợt phát hành	Một hoặc nhiều đợt phát hành
- Tổng giá trị trái phiếu phát hành dự kiến	Tối đa 1.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng)
- Số lượng trái phiếu chào bán dự kiến	Tối đa 10.000.000 trái phiếu (Bằng chữ: Mười triệu trái phiếu)
- Giá chào bán	100.000 đồng/ trái phiếu (bằng 100% mệnh giá)
- Thời điểm phát hành dự kiến	Trong 2 năm 2017 – 2018 và sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Lãi suất của trái phiếu chuyển đổi	Tối đa 5%/ năm. Lãi trái phiếu được thanh toán 01 năm/ lần vào cuối kỳ
- Kỳ hạn trái phiếu	Tối đa 03 năm kể từ ngày phát hành
- Mua lại	Trừ trường hợp pháp luật có liên quan không cho phép, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quy định chi tiết các điều khoản mua lại, thời điểm, cách thức mua lại Trái phiếu.
- Thời điểm chuyển đổi và số lượng trái phiếu được chuyển đổi	- Trái chủ được quyền chuyển đổi 50% số lượng trái phiếu vào ngày tròn năm thứ hai kể từ ngày phát hành và 50% còn lại vào ngày đáo hạn của Trái phiếu.

	<ul style="list-style-type: none"> - Trái chủ có thể không thực hiện hoặc thực hiện chuyển đổi một phần. - Giá trị gốc trái phiếu không được chuyển đổi sẽ được thanh toán cho cổ đông vào ngày đáo hạn của Trái Phiếu. - Trái chủ có thể chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phần của Công ty trong thời hạn chuyển đổi theo giá chuyển đổi có hiệu lực tại ngày chuyển đổi. Cổ phần mà Trái chủ nhận được khi chuyển đổi trái phiếu sẽ được đăng ký niêm yết và giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. - Trường hợp trái chủ chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phần dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
- Giá chuyển đổi	<p>Không thấp hơn 55.000 đồng/cổ phần. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chi tiết về các đợt chuyển đổi, thời hạn chuyển đổi, địa điểm đăng ký chuyển đổi trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư.</p> <p>Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo Điều Khoản chống pha loãng.</p>
- Điều khoản chống pha loãng	<p>Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành đến khi chuyển đổi, để đảm bảo cho quyền lợi của trái chủ, giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán trong các trường hợp tổ chức phát hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu. - Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá thấp hơn giá thị trường tại thời điểm phát hành. - Trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc tiền mặt. <p>Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:</p> <p>Giá chuyển đổi điều chỉnh = Giá chuyển đổi đang được áp dụng * $\frac{PR_t}{PR(t-1)}$, trong đó:</p> <p>PR(t-1): Là giá đóng cửa của cổ phiếu DBC trước ngày của các ngày hưởng các quyền nêu trên</p> <p>PR_t: Là giá tham chiếu đã được điều chỉnh của cổ phiếu DBC tại các ngày không hưởng các quyền trên</p> <p>Giá chuyển đổi điều chỉnh trong mọi trường hợp không thấp hơn mệnh giá</p>
- Tỷ lệ chuyển đổi	$\text{Tỷ lệ chuyển đổi} = \frac{\text{Mệnh giá Trái Phiếu}}{\text{Giá chuyển đổi}}$

11/2014/2014/10/10

- Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi	Khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, số cổ phiếu được chuyển đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ sẽ tự động bị hủy bỏ.
- Thực hiện tăng vốn điều lệ phục vụ việc chuyển đổi Trái phiếu/Phát hành cổ phần tại thời điểm chuyển đổi	Tại thời điểm chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phiếu, Công ty sẽ thực hiện việc phát hành thêm cổ phần cho số Trái phiếu được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi đó. Đồng thời Công ty cũng sẽ thực hiện niêm yết bổ sung, đăng ký và lưu ký số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi.
- Thanh toán gốc	Trong trường hợp Trái chủ không thực hiện quyền chuyển đổi, tổ chức phát hành trả gốc tương ứng với phần trái phiếu chuyển đổi không được chuyển đổi Gốc trái phiếu sau khi trừ đi phần giá trị trái phiếu được chuyển thành cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng nghìn đồng
- Thanh toán lãi trái phiếu	Lãi trái phiếu được thanh toán 01 năm/ lần vào: (i) Ngày tròn năm thứ nhất, ngày tròn năm thứ hai kể từ ngày phát hành trái phiếu, và (ii) Ngày đáo hạn của Trái phiếu. Số tiền lãi trái phiếu được tính trên số dư giá trị gốc trái phiếu vào ngày chốt danh sách trái chủ để thực hiện thanh toán.
- Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi trái phiếu	Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu sẽ có thể được lấy từ tiền mặt và các nguồn vốn hợp pháp khác của Công ty.
- Chuyển nhượng trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, trừ trường hợp chuyển nhượng cho hoặc giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

9.6. Các nội dung khác thực hiện theo các Tờ trình số 02/TTr -HĐQT ngày 01/4/2017 của Hội đồng quản trị đính kèm.

Điều 10. Thông qua phương án phát hành trái phiếu theo như Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 01/4/2017 của Hội đồng quản trị.

Nội dung chính như sau:

10.1. Tổng số vốn dự kiến huy động tối đa 1.000.000.000.000 đồng (Một ngàn tỷ đồng).

10.2. Hình thức huy động: Phát hành trái phiếu riêng lẻ.

10.3. Mục đích phát hành: Mở rộng qui mô vốn hoạt động của công ty, thực hiện các chương trình đầu tư theo chiến lược của công ty.

10.4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và triển khai thực hiện phương án phát hành chi tiết, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến phương án phát hành để huy động vốn theo qui định.

10.5. Nội dung chủ yếu của phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ:

- Tên trái phiếu	: Trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam năm 2017.
- Mã Trái phiếu	: TPDBC2017.
- Loại trái phiếu	: Trái phiếu không chuyển đổi, có tài sản bảo đảm.
- Mệnh giá một trái phiếu	: 1.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ đồng).
- Hình thức trái phiếu	: Ghi sổ, có phát hành Giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu.
- Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	: Đồng Việt Nam.
- Tổng giá trị trái phiếu phát hành dự kiến	: Tối đa 1.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng).
- Số lượng trái phiếu chào bán dự kiến	: Tối đa 1.000 trái phiếu (Bằng chữ: Một ngàn trái phiếu).
- Giá chào bán	: 1.000.000.000 đồng/ trái phiếu (bằng 100% mệnh giá).
- Số đợt phát hành	: Tối đa 03 đợt phát hành. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định số đợt phát hành.
- Kỳ hạn trái phiếu	: Tối đa 05 năm kể từ ngày phát hành.
- Lãi suất, kỳ tính lãi, lãi phạt, thanh toán gốc và lãi, biện pháp bảo đảm trái phiếu	: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán và quyết định.
- Đối tượng phát hành	: Các nhà đầu tư trong và ngoài nước (dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp).
- Hình thức phát hành	: Phát hành riêng lẻ
- Thời gian dự kiến phát hành	: Trong năm 2017 và 2018.
- Mua lại	: Trừ trường hợp pháp luật có liên quan không cho phép, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quy định chi tiết các điều khoản mua lại, thời điểm, cách thức mua lại Trái phiếu.
- Luật điều chỉnh	: Việt Nam.
- Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi trái phiếu	: Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu sẽ có thể được lấy từ tiền mặt và các nguồn vốn hợp pháp khác của Công ty.

10.6. Các nội dung khác thực hiện theo các Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 01/4/2017 của Hội đồng quản trị đính kèm.

Điều 11. Triển khai thực hiện Nghị quyết:

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 16/4/2017.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với qui định của pháp luật và Điều lệ công ty và Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2018./.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- UBCKNN (CBTT);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (CBTT);
- TTLKCKVN (VSD);
- Cổ đông công ty (thông qua website);
- Lưu: VP.HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT - CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Nguyễn Như So



Số: 01/2017/BB-ĐHQĐ

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 4 năm 2017

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam
Địa chỉ trụ sở chính: Số 35 Đường Lý Thái Tổ, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Giấy CNĐKDN số: 2300105790 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp lần đầu ngày 23/12/2004
Thời gian họp: Bắt đầu lúc 9 giờ 00 ngày 16/4/2017
Kết thúc 12 giờ 00 ngày 16/4/2017
Địa điểm họp: Hội trường Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam, số 35 đường Lý Thái Tổ, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Chương trình và nội dung Đại hội: Theo chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (như được đính kèm Biên bản này)
Số đại biểu tham dự: Tổng số cổ đông tham dự là 672 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 57.147.167 cổ phần, chiếm 75,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty tham dự
Khách mời tham dự: Đại diện đơn vị kiểm toán Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (Ông: Trần Đình Cường – Chức vụ: Tổng Giám đốc).
Chủ tọa: Ông Nguyễn Như So – Chủ tịch HĐQT: Chủ tọa
Thư ký Đại hội: Bà Nguyễn Thị Huệ Minh – Chánh VP.HĐQT: Trưởng ban

DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI:

1. Ban tổ chức tiến hành đăng ký đại biểu tham dự Đại hội.

2. Báo cáo thẩm tra tính hợp lệ của Đại hội:

Ông Nguyễn Văn Lĩnh – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông ngay trước thời điểm khai mạc (Có Biên bản kèm theo).

Kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: 75.289.959 cổ phần.
- Tại thời điểm khai mạc Đại hội, tổng số cổ đông tham dự là 666 cổ đông, trong đó tham dự trực tiếp là 153 cổ đông, tham dự thông qua ủy quyền là 513 cổ đông, đại diện cho 57.047.696 cổ phần, chiếm 75,8% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

(Đến thời điểm biểu quyết, số lượng cổ đông tham dự Đại hội là 672 cổ đông, trong đó tham dự trực tiếp là 159 cổ đông, tham dự thông qua ủy quyền là 513 cổ đông, đại diện cho 57.147.167 cổ phần chiếm 75,9% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty).

Như vậy, theo qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của công ty đủ điều kiện tiến hành.

3. Ban tổ chức đề xuất và lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông biểu quyết để bầu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu. Đại hội nhất trí với tỷ lệ biểu quyết đạt 100% về thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu như sau:

3.1. Đoàn Chủ tịch gồm:

- Ông Nguyễn Như So - Chủ tịch HĐQT : Chủ tọa
- Ông Nguyễn Khắc Thảo - Phó Chủ tịch HĐQT : Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Ủy viên HĐQT : Thành viên

3.2. Ban thư ký gồm:

- Bà Nguyễn Thị Huệ Minh - Chánh VP.HĐQT : Trưởng ban
- Ông Nguyễn Đình Hùng - GD NM Topfeeds : Thành viên

3.3. Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Nguyễn Tiến Nam - Phó Ban tài chính KT : Trưởng Ban
- Ông Đỗ Viết Quân - GD Ban QLDA : Thành viên
- Ông Nguyễn Đôn Thuận - NV VP.HĐQT : Thành viên

4. Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội:

Ông Phạm Văn Học – Phó Tổng Giám đốc thay mặt Ban tổ chức thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội. Đại hội đã biểu quyết đạt tỷ lệ đồng ý 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội.

II. CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI:

1. Ông Nguyễn Như So – Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị;

2. Ông Nguyễn Văn Linh – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát và Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017;

3. Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Ủy viên Hội đồng quản trị trình bày các Tờ trình của Hội đồng quản trị trình Đại hội thông qua các nội dung: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán & phương án phân phối lợi nhuận năm 2016; Việc thực hiện cổ tức năm 2016 và phương án chia cổ tức năm 2017; Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2017; Phương án phát hành cổ phiếu, trái phiếu huy động vốn.

(có tài liệu đính kèm)

III. PHẦN THẢO LUẬN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG:

Sau khi trình bày nội dung các báo cáo, tờ trình thông qua tại Đại hội, ông Nguyễn Như So – Chủ tọa cuộc họp chủ trì việc thảo luận các nội dung trên trong Đại hội.

Trong quá trình thảo luận, một số cổ đông đã đặt các câu hỏi về vấn đề có liên quan đến những nội dung thông qua của Đại hội. Tất cả các câu hỏi đã được Chủ tọa/Đoàn chủ tịch Đại hội giải đáp thỏa đáng.

1. Cổ đông mã số 125:

- Câu hỏi 1: Trong kế hoạch năm 2017, công ty dự kiến đầu tư thêm 2 siêu thị tại tỉnh Bắc Ninh. Đề nghị Chủ tịch HĐQT chia sẻ thêm thông tin về vị trí đầu tư 2 siêu thị này và việc đầu tư này có hỗ trợ gì cho hoạt động của công ty không?

Trả lời: Việc đầu tư siêu thị/trung tâm thương mại nằm trong kế hoạch phát triển trung và dài hạn của công ty, theo đó mục tiêu đến cuối năm 2019 mỗi (cấp) huyện trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh sẽ có ít nhất 01 siêu thị. Về quy mô của các siêu thị sẽ được đầu tư phù hợp với dự báo khả năng tiêu thụ và mức độ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, ví dụ như tại huyện Yên Phong và Quế Võ là nơi tập trung các khu công nghiệp, đông dân cư thì quy mô đầu tư sẽ lớn hơn là các huyện Thuận Thành, Lương Tài...

- Câu hỏi 2: Hiện nay trên thị trường, nhiều công ty đầu tư tăng sản lượng thức ăn chăn nuôi, thậm chí có những công ty chưa có kinh nghiệm trong lĩnh vực này cũng tham gia. Đề nghị Chủ tịch HĐQT có những chia sẻ, đánh giá như thế nào về xu hướng này?

Trả lời: Như trong báo cáo tôi đã đề cập, thị trường thức ăn chăn nuôi Việt Nam là thị trường mở và năng động nhất trong khu vực, Việt Nam đứng thứ 10 thế giới về sản xuất TACN. Hiện nay đang có rất nhiều công ty, Tập đoàn lớn, những người có tiền gia nhập ngành, tuy nhiên, trong thời gian tới chắc chắn sẽ có sự sắp xếp lại và những doanh nghiệp thực sự tâm huyết, chú trọng đầu tư về chiều sâu và sản xuất qui mô lớn mới có khả năng đứng vững và phát triển. Dabaco luôn kiên định làm theo tôn chỉ mục đích của mình đi sâu phát triển khoa học, công nghệ cao trong sản xuất, chăn nuôi, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hạ giá thành sản phẩm.

2. Cổ đông mã số: 1328:

- Câu hỏi 1: Là cổ đông cá nhân đã gắn bó với công ty từ những ngày đầu mới niêm yết cổ phiếu (năm 2008), tôi thấy rằng kết quả hoạt động của công ty luôn rất tốt và ổn định, tuy nhiên giá cổ phiếu trên thị trường vẫn chưa tương xứng. Liên quan đến các phương án huy động vốn theo tờ trình của HĐQT, tôi ủng hộ cả 3 phương án, song đề nghị HĐQT xem xét và nên nghiêng về chọn phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho đối tác chiến lược với giá không thấp hơn 60.000 đồng/cổ phiếu.

Trả lời: Cảm ơn ý kiến đóng góp của cổ đông, HĐQT sẽ nghiên cứu, xem xét kỹ các phương án phát hành nhằm đảm bảo tối đa lợi ích của công ty và các cổ đông, cũng như phản ánh đúng giá trị của doanh nghiệp.

3. Cổ đông mã số: 104:

- Câu hỏi 1: Xin cho biết kế hoạch triển khai thực hiện Dự án Khu đô thị Dabaco Vạn An?

Trả lời: Công ty hiện đang phối hợp chặt chẽ với các bên liên quan để thúc đẩy các thủ tục cần thiết theo qui định, mục tiêu triển khai thực hiện dự án càng sớm càng tốt.

- Câu hỏi 2: Về chuỗi sản xuất theo mô hình 3F, công ty có kế hoạch phát triển như thế nào trong những năm tới?

Trả lời: Đối với chuỗi 3F, công ty đã làm rất tốt mảng Feed và Farm, trong thời gian tới sẽ có những giải pháp nhằm nâng cao năng lực, thương hiệu để thúc đẩy phát triển mạnh mẽ hơn đối với mảng Food.

4. Cổ đông mã số: 1598:

- Câu hỏi 1: Tôi thấy một số loại thực phẩm của công ty, đặc biệt là các loại trứng gà đã được tiêu thụ rất tốt tại các siêu thị trên địa bàn thành phố Hà Nội, tuy nhiên, trong các siêu thị tôi chưa thấy các sản phẩm thịt tươi của công ty bày bán. Xin hỏi công ty có kế hoạch gì về vấn đề này?

Trả lời: Đây thực sự là vấn đề công ty rất quan tâm và đang nỗ lực để làm, tuy nhiên việc triển khai bán thịt tươi tại hệ thống các siêu thị hiện nay còn gặp một số vấn đề khó khăn về thói quen tiêu dùng của người Việt Nam. Bên cạnh việc thúc đẩy liên kết tiêu thụ thực phẩm thông qua hệ thống siêu thị, công ty chuẩn bị thí điểm đưa vào hoạt động các cửa bán thực phẩm lưu động (ô tô được trang bị đầy đủ thiết bị của một cửa hàng thực phẩm mini), nếu có hiệu quả sẽ nhân rộng cách làm này.

5. Cổ đông mã số: 1833:

- Câu hỏi 1: Đề nghị Chủ tịch HĐQT chia sẻ một số dự báo về những khó khăn của ngành chăn nuôi Việt Nam sẽ kéo dài đến khi nào?

Trả lời: Những khó khăn hiện tại của ngành chăn nuôi sẽ vẫn còn tiếp diễn và việc khắc phục sẽ còn phụ thuộc nhiều yếu tố và sự nỗ lực từ nhiều phía. Sau giai đoạn này, chắc chắn sẽ có sự sắp xếp lại và chỉ những người làm chuyên nghiệp mới có thể tồn tại và phát triển được.

- Câu hỏi 2: Về việc phát triển thị trường, tôi thấy các sản phẩm thực phẩm của công ty tiêu thụ rất tốt tại thị trường Hà Nội, công ty có kế hoạch phát triển mạnh khu vực thị trường lớn và nhiều tiềm năng này không?

Trả lời: Chúng tôi vẫn luôn đánh giá cao thị trường Hà Nội, đây là thị trường lớn và nhiều tiềm năng tiêu thụ các sản phẩm thực phẩm. Song song đó sẽ triển khai mở rộng hệ thống phân phối thực phẩm tại trung tâm các tỉnh, thành phố khu vực phía Bắc và miền Trung để nâng cao sản lượng tiêu thụ và mở rộng thị trường.

IV. BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Nội dung xin ý kiến biểu quyết:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2016;
2. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016;
3. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán;
4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016;
5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017;
6. Việc thực hiện cổ tức năm 2016 và Phương án chia cổ tức năm 2017;
7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2017;
8. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2017;
9. Phương án phát hành riêng lẻ cổ phiếu và/hoặc trái phiếu chuyển đổi;
10. Phương án phát hành trái phiếu.

(Đính kèm các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thông qua)

Trên cơ sở các tài liệu ĐHCĐ và kết quả thảo luận tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2016.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 57.147.167 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 57.147.167 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016:

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 57.147.167 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung chủ yếu như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng
1	Tổng tài sản	Đồng	5.529.271.823.459	4.894.502.930.862
2	Tổng nguồn vốn <i>Trong đó: Vốn chủ sở hữu</i>	Đồng	5.529.271.823.459 2.339.141.904.502	4.894.502.930.862 2.205.918.267.451
3	Doanh thu thuần	Đồng	6.255.922.594.794	4.619.423.388.942
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	522.751.090.991	470.585.575.152
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	451.218.626.346	411.050.533.048
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	5.993	

(Công ty đã thực hiện công bố thông tin các Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán theo qui định).

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 theo như nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 57.147.167 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung cụ thể như sau:

- Tổng lợi nhuận sau thuế thực hiện phân phối là: **451.218.626.346** đồng (Bốn trăm năm mươi một tỷ, hai trăm mười tám triệu, sáu trăm hai mươi sáu ngàn, ba trăm bốn mươi sáu đồng), trong đó:

- ✓ Chia cổ tức năm 2016 tỷ lệ 15%: 112.930.039.500 đồng
- ✓ Lợi nhuận còn lại phân chia các Quỹ: 338.288.586.846 đồng

Trong đó:

- Trích Quỹ phát triển sản xuất (60% LNST): 202.973.152.108 đồng
- Trích Quỹ dự phòng tài chính (10% LNST): 33.828.858.685 đồng
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 33.828.858.684 đồng

Trong đó:

- + Quỹ khen thưởng: 16.914.429.342 đồng
- + Quỹ phúc lợi: 16.914.429.342 đồng
- Lợi nhuận còn lại bổ xung quỹ PTSX: 67.657.717.369 đồng

5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch đầu tư theo như Báo cáo của Hội đồng quản trị.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 57.147.167 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Một số nội dung tóm tắt như sau:

5.1. Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

- Tổng doanh thu^(*) : 9.265.394.756.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 369.730.026.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 319.686.388.000 đồng

(Trong đó: Lợi nhuận từ SXKD chính: 259.686.388.000 đồng và Lợi nhuận từ lĩnh vực khác: 60.000.000.000 đồng).

(^{*}): Doanh thu bao gồm cả doanh thu nội bộ.

5.2. Kế hoạch đầu tư và xây dựng cơ bản:

Nhằm phát huy hiệu quả chuỗi giá trị khép kín, nâng cao năng lực, tạo lợi thế cạnh tranh trong bối cảnh Việt Nam hội nhập kinh tế toàn cầu, trong năm 2017 và các năm tiếp theo, công ty tiếp tục tập trung đầu tư hoàn chỉnh và triển khai xây dựng các dự án phục vụ sản xuất kinh doanh, cụ thể:

5.2.1. Về lĩnh vực Thức ăn chăn nuôi và phụ trợ:

- Đầu tư xây dựng 02 Nhà máy chế biến TĂCN công suất 45 tấn/giờ/nhà máy tại Khu công nghiệp Gia Lách, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh và Cụm công nghiệp Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, với tổng mức đầu tư dự kiến 1.000 tỷ đồng, thực hiện 2017-2019. Phần đầu đến hết năm 2019, tổng công suất các Nhà máy TĂCN của công ty đạt 1,5 triệu tấn/năm.

- Tích cực triển khai thực hiện các dự án Nhà máy sản xuất bao bì công suất 6.000 tấn/năm tại KCN Khắc Niệm, Thành phố Bắc Ninh; Nhà máy ép dầu thực vật công suất 1.000 tấn hạt đậu nành/ngày tại Cụm công nghiệp Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

5.2.2. Về lĩnh vực sản xuất giống, chăn nuôi tập trung và chế biến:

- Đầu tư xây dựng khu chăn nuôi lợn giống ứng dụng công nghệ cao tại xã Xuân Viên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (qui mô: 3.200 con; tổng mức đầu tư dự kiến 279 tỷ đồng, thực hiện năm 2017-2019) trên diện tích 14ha và nghiên cứu đầu tư Trung tâm sản xuất giống gia súc gia cầm trên diện tích 7,5ha tại thôn Hưng Đạo, xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đầu tư xây dựng tổ hợp sản xuất giống gia súc, gia cầm tại xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (qui mô: 3.200 Nái Bó mẹ, 40.000 lợn thịt; tổng mức đầu tư dự kiến 400 tỷ đồng, thời gian thực hiện năm 2017-2019).

- Đầu tư xây dựng khu chăn nuôi gà giống Dabaco Bình Phước tại tỉnh Bình Phước (qui mô: 250.000 con gà bố mẹ, tổng mức đầu tư dự kiến 302 tỷ đồng, thời gian thực hiện năm 2017-2018); Triển khai xây dựng khu chăn nuôi gà giống ông bà qui mô 100.000 con tại huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang; Di chuyển Xí nghiệp gà giống bố mẹ tại thôn Át, xã Lạc Vệ về khu đất tại thôn Nam Viên, xã Lạc Vệ; Phần đầu mục tiêu đến hết năm 2019, tổng đàn gà ông bà, bố mẹ đạt 700.000 con, sản xuất ra 55 triệu con gà giống/năm và tổng đàn gà đẻ trứng đạt 1.100.000 con, sản xuất ra 360 triệu quả trứng gà/năm.

11/21/2017 10:44 AM

- Đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến trứng gia cầm công suất 40.000 quả/giờ tại tỉnh Bắc Ninh, với tổng mức đầu tư dự kiến 100 tỷ đồng.

- Đầu tư xây dựng Nhà máy giết mổ thịt lợn đủ tiêu chuẩn xuất khẩu với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 250 tỷ đồng tại tỉnh Bắc Ninh.

5.2.3. Lĩnh vực khác:

- Năm 2017, dự kiến đầu tư xây dựng 02 Siêu thị tại huyện Quế Võ và huyện Thuận Thành với tổng mức đầu tư khoảng 200 tỷ đồng. Năm 2018, đầu tư xây dựng Siêu thị tại huyện Yên Phong với mức đầu tư khoảng 100 tỷ đồng.

- Đầu tư xây dựng mở rộng Cảng bốc xếp hàng hóa (giai đoạn 2) với mức đầu tư dự kiến 100 tỷ đồng.

- Triển khai thực hiện các dự án theo hình thức BT (Xây dựng – Chuyển giao) bao gồm: Đường H2, thành phố Bắc Ninh, tổng mức đầu tư sau điều chỉnh dự kiến 1.500 tỷ đồng và Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ nút giao khác mức giữa QL1A với ĐT277 (cầu Đại Đình) dọc kênh Nam đến ĐT295B (trong đó vốn chủ sở hữu bằng 15% tổng vốn đầu tư) và triển khai thực hiện các dự án đối ứng tạo vốn thanh toán công trình BT.

- Điều chỉnh quy hoạch, lập lại dự toán, thiết kế và triển khai thực hiện các dự án Khu đô thị Dabaco Vạn An (diện tích khoảng 40ha) và Cụm công nghiệp và dịch vụ làng nghề Khúc Xuyên, TP. Bắc Ninh (diện tích khoảng 10ha) tạo vốn đối ứng thanh toán công trình BT.

- Hội đồng quản trị chủ động rà soát tất cả các dự án đã được phê duyệt và/hoặc thông qua về chủ trương gồm các dự án Khu đô thị, nhà ở, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, dự án BT, dự án đối ứng tạo vốn thanh toán của dự án BT... với phương châm có hiệu quả thì đầu tư, không có hiệu quả thì tạm dừng hoặc/và Hội đồng quản trị nghiên cứu, lựa chọn đối tác và quyết định việc hợp tác đầu tư hoặc chuyển nhượng một hoặc một số dự án của công ty không giới hạn qui mô vốn.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có thẩm quyền thực hiện các dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ và xây dựng, phát triển thương hiệu trong lĩnh vực nông nghiệp – thực phẩm.

6. Thông qua việc thực hiện cổ tức năm 2016 và mức chia cổ tức năm 2017 theo như tờ trình của Hội đồng quản trị.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 57.147.167 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung cụ thể như sau:

6.1. Thông qua việc thực hiện cổ tức năm 2016:

Căn cứ Nghị quyết số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/3/2016 của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2016 tỷ lệ 15% tương đương số tiền 112.930.039.500 đồng cho các cổ đông như sau:

6.1.1. Chi trả cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 5%/cổ phần (500 đồng/cổ phần):

- Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: 21/06/2016

- Ngày thanh toán tiền cổ tức: 06/07/2016

- Tổng số tiền cổ tức chi trả: 37.644.979.500 đồng (Ba mươi bảy tỷ, sáu trăm bốn mươi bốn triệu, chín trăm bảy mươi chín nghìn, năm trăm đồng).

6.1.2. Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 10%/cổ phần:

- Tỷ lệ cổ tức chi trả: 10% trên mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 10:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức được 01 quyền và cứ 10 quyền được nhận cổ tức bằng 01 cổ phiếu).

- Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: 15/03/2017

- Số lượng cổ phiếu phát hành: 7.528.506 cổ phiếu (theo danh sách phân bổ chứng khoán do VSD lập ngày 20/03/2017).

- Tổng giá trị theo mệnh giá: 75.285.060.000 đồng (Bảy mươi lăm tỷ, hai trăm tám mươi lăm triệu, không trăm sáu mươi ngàn đồng).

6.2. Thông qua mức chia cổ tức bằng tiền năm 2017 tỷ lệ 10% trên cổ phần (mỗi cổ phần được nhận 1.000 đồng).

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian và tiến hành các thủ tục chi trả cổ tức năm 2017 cho cổ đông theo qui định; báo cáo kết quả thực hiện việc chi trả cổ tức tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.

7. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của công ty, bao gồm: Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam (E&Y); Công ty TNHH Price waterhouse Coopers Việt Nam (PWC); Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte); Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 57.147.167 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

8. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2017 theo như Tờ trình của Hội đồng quản trị.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 57.147.167 cổ phần, chiếm 100% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không đồng ý: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung như sau:

- Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị: bình quân không quá 300 triệu đồng/người/năm.

- Thù lao của thành viên Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị: bình quân không quá 100 triệu đồng/người/năm.

Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho các thành viên trong phạm vi mức thù lao đã được thông qua.

9. Thông qua phương án huy động vốn thông qua hình thức chào bán cổ phần riêng lẻ và/hoặc phát hành riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi theo như Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 01/4/2017 của Hội đồng quản trị.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 55.549.187 cổ phần, chiếm 97,2% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không đồng ý: 1.597.980 cổ phần, chiếm 2,8% số cổ phần biểu quyết thu về.

- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung chính như sau:

9.1. Tổng số vốn dự kiến huy động ước khoảng 1.000.000.000.000 đồng (Một ngàn tỷ đồng).

9.2. Hình thức huy động: chào bán cổ phần riêng lẻ và/hoặc phát hành riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi; phát hành trái phiếu riêng lẻ. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các hình thức huy động vốn nêu trên hoặc kết hợp các hình thức huy động vốn trên đảm bảo huy động tổng mức vốn dự kiến.

9.3. Mục đích phát hành: Mở rộng qui mô vốn hoạt động của công ty, thực hiện các chương trình đầu tư theo chiến lược của công ty.

9.4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và triển khai thực hiện các phương án phát hành chi tiết, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến phương án phát hành đề huy động vốn theo qui định.

9.5. Nội dung chủ yếu của các phương án huy động vốn:

9.5.1. Phương án chào bán cổ phần riêng lẻ:

- Số lượng cổ phần phát hành dự kiến	Tối đa 21.000.000 cổ phần
- Tổng giá trị chào bán dự kiến (theo mệnh giá)	Tối đa 210 (Hai trăm mười) tỷ đồng
- Phương thức chào bán:	Chào bán riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp
- Đối tượng phát hành	Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có năng lực tài chính, có khả năng hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động quản trị và tài chính, có tỷ lệ sở hữu cổ phần sau đợt chào bán phù hợp với quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn nhà đầu tư chiến lược, số lượng nhà đầu tư, số lượng cổ phần chào bán cho từng nhà đầu tư chiến lược trong đợt chào bán này trên cơ sở đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông của Công ty.
- Giá chào bán dự kiến	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá chào bán, tuy nhiên giá chào bán không thấp hơn 60.000 đồng/cổ phần
- Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phần mới phát hành trong đợt chào bán riêng lẻ hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, theo quy định của pháp luật.
- Thời gian dự kiến phát hành	Trong 2 năm 2017 - 2018 và sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận
- Tỷ lệ pha loãng dự kiến	Trong đợt chào bán cổ phần xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS (Earning Per Share); (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần – BVPS (Book Value Per Share); và (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

- Đăng ký và Niêm yết cổ phiếu phát hành thêm	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (“HNX”) theo đúng quy định của pháp luật.
---	---

9.5.2. Phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi:

- Tên trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam.
- Mã Trái phiếu	DBCCB2017.
- Loại trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi
- Mệnh giá một trái phiếu	100.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng)
- Hình thức trái phiếu	Ghi sổ
- Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	Đồng Việt Nam
- Phương thức phát hành	Phát hành riêng lẻ
- Đối tượng chào bán	Các nhà đầu tư trong và ngoài nước (dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp). Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư để chào bán: a. Các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có năng lực về tài chính; b. Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua và thực hiện chuyển đổi trái phiếu phù hợp với quy định của pháp luật.
- Số đợt phát hành	Một hoặc nhiều đợt phát hành
- Tổng giá trị trái phiếu phát hành dự kiến	Tối đa 1.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng)
- Số lượng trái phiếu chào bán dự kiến	Tối đa 10.000.000 trái phiếu (Bằng chữ: Mười triệu trái phiếu)
- Giá chào bán	100.000 đồng/ trái phiếu (bằng 100% mệnh giá)
- Thời điểm phát hành dự kiến	Trong 2 năm 2017 - 2018 và sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Lãi suất của trái phiếu chuyển đổi	Tối đa 5%/ năm. Lãi trái phiếu được thanh toán 01 năm/ lần vào cuối kỳ
- Kỳ hạn trái phiếu	Tối đa 03 năm kể từ ngày phát hành
- Mua lại	Trừ trường hợp pháp luật có liên quan không cho phép, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành. ĐHDCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quy định chi tiết các điều khoản mua lại, thời điểm, cách thức mua lại Trái phiếu.
- Thời điểm chuyển đổi và số lượng trái phiếu được chuyển đổi	- Trái chủ được quyền chuyển đổi 50% số lượng trái phiếu vào ngày tròn năm thứ hai kể từ ngày phát hành và 50% còn lại vào ngày đáo hạn của Trái phiếu.

	<ul style="list-style-type: none"> - Trái chủ có thể không thực hiện hoặc thực hiện chuyển đổi một phần. - Giá trị gốc trái phiếu không được chuyển đổi sẽ được thanh toán cho cổ đông vào ngày đáo hạn của Trái Phiếu. - Trái chủ có thể chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phần của Công ty trong thời hạn chuyển đổi theo giá chuyển đổi có hiệu lực tại ngày chuyển đổi. Cổ phần mà Trái chủ nhận được khi chuyển đổi trái phiếu sẽ được đăng ký niêm yết và giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. - Trường hợp trái chủ chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phần dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
- Giá chuyển đổi	<p>Không thấp hơn 55.000 đồng/cổ phần. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chi tiết về các đợt chuyển đổi, thời hạn chuyển đổi, địa điểm đăng ký chuyển đổi trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư.</p> <p>Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo Điều Khoản chống pha loãng.</p>
- Điều khoản chống pha loãng	<p>Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành đến khi chuyển đổi, để đảm bảo cho quyền lợi của trái chủ, giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán trong các trường hợp tổ chức phát hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu. - Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá thấp hơn giá thị trường tại thời điểm phát hành. - Trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc tiền mặt. <p>Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo công thức sau: Giá chuyển đổi điều chỉnh = Giá chuyển đổi đang được áp dụng * PRt/PR(t-1), trong đó:</p> <p>PR(t-1): Là giá đóng cửa của cổ phiếu DBC trước ngày của các ngày hưởng các quyền nêu trên</p> <p>PRt: Là giá tham chiếu đã được điều chỉnh của cổ phiếu DBC tại các ngày không hưởng các quyền trên</p> <p>Giá chuyển đổi điều chỉnh trong mọi trường hợp không thấp hơn mệnh giá</p>
- Tỷ lệ chuyển đổi	$\text{Tỷ lệ chuyển đổi} = \frac{\text{Mệnh giá Trái Phiếu}}{\text{Giá chuyển đổi}}$
- Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi	<p>Khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, số cổ phiếu được chuyển đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn</p>

11/11/2018

	vị, phần lẻ sẽ tự động bị hủy bỏ.
- Thực hiện tăng vốn điều lệ phục vụ việc chuyển đổi Trái phiếu/Phát hành cổ phần tại thời điểm chuyển đổi	Tại thời điểm chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phiếu, Công ty sẽ thực hiện việc phát hành thêm cổ phần cho số Trái phiếu được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi đó. Đồng thời Công ty cũng sẽ thực hiện niêm yết bổ sung, đăng ký và lưu ký số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi.
- Thanh toán gốc	Trong trường hợp Trái chủ không thực hiện quyền chuyển đổi, tổ chức phát hành trả gốc tương ứng với phần trái phiếu chuyển đổi không được chuyển đổi Gốc trái phiếu sau khi trừ đi phần giá trị trái phiếu được chuyển thành cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng nghìn đồng
- Thanh toán lãi trái phiếu	Lãi trái phiếu được thanh toán 01 năm/ lần vào: (i) Ngày tròn năm thứ nhất, ngày tròn năm thứ hai kể từ ngày phát hành trái phiếu, và (ii) Ngày đáo hạn của Trái phiếu. Số tiền lãi trái phiếu được tính trên số dư giá trị gốc trái phiếu vào ngày chốt danh sách trái chủ để thực hiện thanh toán.
- Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi trái phiếu	Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu sẽ có thể được lấy từ tiền mặt và các nguồn vốn hợp pháp khác của Công ty.
- Chuyển nhượng trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, trừ trường hợp chuyển nhượng cho hoặc giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

9.6. Các nội dung khác thực hiện theo các Tờ trình số 02/TTr -HĐQT ngày 01/4/2017 của Hội đồng quản trị đính kèm.

10. Thông qua phương án phát hành trái phiếu theo như Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 01/4/2017 của Hội đồng quản trị.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: 55.549.187 cổ phần, chiếm 97,2% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không đồng ý: 1.597.980 cổ phần, chiếm 2,8% số cổ phần biểu quyết thu về.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần biểu quyết thu về.

Nội dung chính như sau:

10.1. Tổng số vốn dự kiến huy động tối đa 1.000.000.000.000 đồng (Một ngàn tỷ đồng).

10.2. Hình thức huy động: Phát hành trái phiếu riêng lẻ.

10.3. Mục đích phát hành: Mở rộng qui mô vốn hoạt động của công ty, thực hiện các chương trình đầu tư theo chiến lược của công ty.

10.4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và triển khai thực hiện phương án phát hành chi tiết, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến phương án phát hành để huy động vốn theo qui định.

10.5. Nội dung chủ yếu của phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ:

- Tên trái phiếu	:	Trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam năm 2017.
- Mã Trái phiếu	:	TPDBC2017.
- Loại trái phiếu	:	Trái phiếu không chuyển đổi, có tài sản bảo đảm.
- Mệnh giá một trái phiếu	:	1.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ đồng).
- Hình thức trái phiếu	:	Ghi sổ, có phát hành Giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu.
- Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	:	Đồng Việt Nam.
- Tổng giá trị trái phiếu phát hành dự kiến	:	Tối đa 1.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng).
- Số lượng trái phiếu chào bán dự kiến	:	Tối đa 1.000 trái phiếu (Bằng chữ: Một ngàn trái phiếu).
- Giá chào bán	:	1.000.000.000 đồng/ trái phiếu (bằng 100% mệnh giá).
- Số đợt phát hành	:	Tối đa 03 đợt phát hành. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định số đợt phát hành.
- Kỳ hạn trái phiếu	:	Tối đa 05 năm kể từ ngày phát hành.
- Lãi suất, kỳ tính lãi, lãi phạt, thanh toán gốc và lãi, biện pháp bảo đảm trái phiếu	:	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán và quyết định.
- Đối tượng phát hành	:	Các nhà đầu tư trong và ngoài nước (dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp).
- Hình thức phát hành	:	Phát hành riêng lẻ
- Thời gian dự kiến phát hành	:	Trong năm 2017 và 2018.
- Mua lại	:	Trừ trường hợp pháp luật có liên quan không cho phép, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quy định chi tiết các điều khoản mua lại, thời điểm, cách thức mua lại Trái phiếu.
- Luật điều chỉnh	:	Việt Nam.
- Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi trái phiếu	:	Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu sẽ có thể được lấy từ tiền mặt và các nguồn vốn hợp pháp khác của Công ty.

10.6. Các nội dung khác thực hiện theo các Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 01/4/2017 của Hội đồng quản trị đính kèm.

V. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Ban Thư ký thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Đại hội đã biểu quyết đạt kết quả 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam đã kết thúc vào hồi 12h00 ngày 16 tháng 4 năm 2017.

Chủ tọa Phiên họp và Trưởng Ban thư ký cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản này./.

**TM. BAN THƯ KÝ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG DBC
TRƯỞNG BAN THƯ KÝ**

Nguyễn Thị Huệ Minh

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG DBC
CHIEU ĐOÀN CHỦ TỊCH**



Nguyễn Như So





DABACO GROUP

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 35 Đường Lý Thái Tổ, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: (0241) 3826077 – 3896000 Fax: (0241) 3896000 – 3825496

Email: contact@dabaco.com.vn

Website: <http://www.dabaco.com.vn>

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 4 năm 2017

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

- Thời gian: 8 giờ 30 ngày 16 tháng 04 năm 2017
- Địa điểm: Hội trường tầng 4 Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam, số 35 đường Lý Thái Tổ, TP.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
8h00	<i>Đăng ký và kiểm tra tư cách Cổ đông</i>	<i>Ban tổ chức</i>
	<i>I. Khai mạc</i>	
8h30	1. Ôn định tổ chức chuẩn bị Đại hội, chào cờ - Tuyên bố lý do - Giới thiệu đại biểu	<i>Ban tổ chức</i>
8h40	2. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	<i>Ban kiểm tra tư cách cổ đông</i>
8h45	3. Giới thiệu & thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội	<i>Ban tổ chức</i>
8h50	4. Thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội	<i>Ban tổ chức</i>
	<i>II. Nội dung</i>	
9h00	Trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị	<i>Hội đồng quản trị</i>
9h15	Trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát và Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017	<i>Ban kiểm soát</i>
9h30	Thông qua các tờ trình của HĐQT	<i>Hội đồng quản trị</i>
10h00	Các cổ đông tiến hành thảo luận	<i>Chủ tọa, cổ đông</i>
11h00	Biểu quyết thông qua các nội dung	<i>Chủ tọa, cổ đông, Ban kiểm phiếu</i>
11h10	Nghỉ giải lao 10 phút	
11h20	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội	<i>Ban thư ký</i>
11h30	<i>III. Bế mạc đại hội</i>	

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban tổ chức ĐHCĐ;
- Cổ đông công ty;
- Lưu VP.HĐQT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

Nguyễn Như So

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 16/04/2017)

Kính thưa quý vị cổ đông!

Trước tiên, tôi xin cảm ơn toàn thể Quý cổ đông đã tham gia buổi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, tôi xin báo cáo về hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch, phương hướng, nhiệm vụ năm 2017 và những năm tiếp theo, như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2016

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Năm 2016, tình hình kinh tế phục hồi chậm hơn dự báo, tăng trưởng thương mại toàn cầu giảm mạnh, hoạt động của thị trường hàng hóa kém sôi động, giá cả hàng hóa thế giới ở mức thấp đã ảnh hưởng đến kinh tế nước ta. Ở trong nước, nền kinh tế phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức bởi diễn biến phức tạp của thị trường, thời tiết, biến đổi khí hậu... Đối với ngành chăn nuôi, từ quý 4/2016 gặp rất nhiều khó khăn do hậu quả của việc tăng đàn lợn, tăng qui mô sản xuất thức ăn không kiểm soát được dẫn đến mất cân đối cung - cầu, giá thực phẩm xuống thấp, người chăn nuôi thua lỗ và cạnh tranh trong ngành ngày càng gay go, khốc liệt.

Thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc công ty đã triển khai toàn diện, đồng bộ và quyết liệt các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016. Mặc dù có nhiều khó khăn, thách thức, song với kinh nghiệm và bản lĩnh của đội ngũ lãnh đạo, sự nỗ lực của toàn thể CBCNV, nên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 của toàn Tập đoàn đạt được kết quả tốt nhất trong 20 năm qua.

Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm qua có một số thuận lợi và khó khăn chủ yếu như sau:

1. Về thuận lợi:

- Định hướng phát triển đúng đắn trong việc **đầu tư về khoa học công nghệ cao** trong sản xuất và đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chủ động tạo lợi thế cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập kinh tế toàn cầu;

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành có bề dày kinh nghiệm trên 20 năm trong ngành, luôn nỗ lực, năng động, nhạy bén, linh hoạt trong công tác chỉ đạo, điều hành;

- Đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật của Tập đoàn và các đơn vị thành viên có trình độ, kinh nghiệm, được đào tạo bài bản và thường xuyên được tham gia bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và các kỹ năng, đáp ứng tốt yêu cầu công việc;

- Cán bộ công nhân viên trong Tập đoàn hiểu rõ và phát huy các giá trị văn hóa doanh nghiệp mang đậm bản sắc Dabaco – **Đoàn kết và kỷ luật**, tạo nên sức mạnh tổng hợp, cùng nhau phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ;

- Về yếu tố khách quan: Năm 2016, là năm giá thực phẩm ổn định ở mức cao trong thời gian dài (3 quý đầu năm), đặc biệt là giá thịt lợn, người chăn nuôi mở rộng qui mô chăn nuôi và có lợi nhuận, tạo điều kiện cho các đơn vị sản xuất thức ăn, con giống và chăn nuôi tập trung nâng cao sản lượng tiêu thụ sản phẩm, sản xuất, chăn nuôi có hiệu quả.

2. Về khó khăn:

- Năm 2016 giá lợn thịt tăng cao trong một thời gian dài đã mang lại lợi nhuận cho người chăn nuôi, tuy nhiên đây chính là yếu tố kích thích việc tăng đàn không kiểm soát được. Trong 2 năm (2015- 2016), ngành chăn nuôi lợn phát triển thiếu định hướng và quá nóng, dẫn đến tăng đàn quá mức, cung vượt cầu, khiến cho từ quý IV/2016 giá thịt lợn lao dốc không phanh. Từ việc giá lợn hơi tụt giảm mạnh dẫn đến hệ lụy cho các loại vật nuôi khác như giá gà, vịt, trâu, bò cũng bị giảm mạnh theo, người chăn nuôi bị thua lỗ;

- Thị trường thức ăn chăn nuôi Việt Nam là thị trường mở và năng động nhất trong khu vực, chính vì vậy mức độ cạnh tranh trong ngành ngày càng quyết liệt;

- Tình hình dịch bệnh trên gia súc và gia cầm trong nước và khu vực vẫn xảy ra thường xuyên, đặc biệt xuất hiện một số dịch bệnh mới khó kiểm soát và quản lý;

- Về lĩnh vực chế biến thực phẩm: do ảnh hưởng của một số thông tin bất lợi từ thị trường và tập quán, thói quen tiêu dùng của người Việt Nam chưa sử dụng nhiều các sản phẩm chế biến sẵn, dẫn đến việc tiêu thụ thực phẩm chế biến gặp nhiều khó khăn.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016:

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính:

Năm 2016, hầu hết các đơn vị trong Tập đoàn đều hoàn thành và vượt kế hoạch đề ra, các chỉ tiêu kết quả SXKD của Tập đoàn đạt cao nhất từ trước đến nay, cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu tiêu thụ (gồm cả tiêu thụ nội bộ) là **9.127** tỷ đồng, đạt 108% kế hoạch và tăng 5% so với năm 2015.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: **522,7** tỷ đồng, đạt 151% kế hoạch và tăng 84% so với năm 2015.
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: **451,2** tỷ đồng, đạt 155% kế hoạch và tăng 78% so với năm 2015 (trong đó lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính đạt được 333 tỷ đồng).
- Về giá trị tài sản của Công ty năm 2016: Tổng tài sản **5.529,2** tỷ đồng, tăng **19,8** % so với năm 2015, trong đó vốn chủ sở hữu: **2.339,1** tỷ đồng, tăng **20,2** % so với năm 2015.
- Về sản phẩm: Nhờ tập trung nghiên cứu, ứng dụng đồng bộ các giải pháp khoa học kỹ thuật, công nghệ cao, nên tất cả các lĩnh vực sản xuất thức ăn chăn nuôi, con giống, trồng trọt Tập đoàn đã đạt được năng suất, chất lượng ngang bằng với các nước có nền sản xuất, chăn nuôi phát triển, như các chỉ tiêu năng suất sinh sản của đàn lợn nái, tiêu tốn thức ăn, tỷ lệ gà nở loại 1... đều đạt và vượt tiêu chuẩn của nhà sản xuất.
- Các chế độ chính sách của Đảng và qui định của Pháp luật đều được thực hiện tốt; Đảm bảo các chế độ, chính sách và thu nhập ổn định cho người lao động; Tích cực tham gia các hoạt động vì cộng đồng và bảo vệ môi trường...

2. Đánh giá các lĩnh vực sản xuất kinh doanh năm 2016:

2.1. Đối với lĩnh vực thức ăn chăn nuôi:

Năm 2016, sản lượng TĂCN tiêu thụ của toàn công ty đạt 115% kế hoạch và tăng 15% so với năm 2015. Có thể nói đây là năm công ty đạt sản lượng tiêu thụ TĂCN tốt nhất từ trước đến nay, các nhà máy trong công ty đều phải tổ chức sản xuất 3 ca để đảm bảo cung cấp hàng kịp thời, đúng tiêu chuẩn, chất lượng, đáp ứng nhu cầu của thị trường. Hệ thống mạng lưới phân phối liên tục được mở rộng, gia tăng độ bao phủ thị trường, các nhãn hiệu TĂCN của công ty ngày càng khẳng định vị trí và mức độ nhận biết, sử dụng sản phẩm trong cộng đồng người chăn nuôi từ khu vực miền Trung trở ra. Đây là tiền đề quan trọng giúp các Nhà máy mới nhanh chóng xâm nhập thị trường và hoạt động ổn định.

2.2. Đối với lĩnh vực sản xuất giống gia súc, gia cầm:

- **Gà giống:** Năm 2016, sản lượng gà giống tiêu thụ trên 15 triệu con, đạt 81,6% kế hoạch và tăng 11,3% so với năm 2015. Sản lượng gà giống chưa đạt kế hoạch là do đơn vị chưa vào đủ số lượng đàn gà giống bố mẹ theo qui mô công suất.

Trong năm, Công ty gà giống lai tạo thành công và bán ra thị trường giống gà Tân Hồ và cùng với các giống gà màu của Công ty đang dần gia tăng thị trường tiêu thụ trên cả nước.

- Lợn giống:

+ Sản lượng lợn con cai sữa tiêu thụ: 114.698 con, đạt 93,4% kế hoạch.

+ Sản lượng lợn sau cai sữa (lợn hậu bị) tiêu thụ: 2.388 tấn, đạt 213% kế hoạch.

+ Tinh lợn tiêu thụ: 346.676 liều, đạt 166% kế hoạch.

Năm 2016, kết quả SXKD của các công ty sản xuất lợn giống vượt kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận. Cơ cấu đàn giống có sự thay đổi do công ty chuyển khu chăn nuôi lợn giống qui mô 2.400 nái từ nuôi lợn bố mẹ sang nuôi lợn ông bà, dẫn đến sản lượng lợn hậu bị tăng đột biến (vượt kế hoạch 113%). Nguồn lợn giống hậu bị này được tuyển chọn và cung cấp cho các dự án phát triển chăn nuôi lợn giống bố mẹ của công ty.

2.3. Lĩnh vực chăn nuôi gà đẻ trứng:

Năm 2016, sản lượng trứng gà tiêu thụ 114 triệu quả, đạt 95% kế hoạch và tăng 20% so với năm 2015. Sản lượng trứng tiêu thụ chưa đạt kế hoạch đề ra là do công ty chưa vào đủ đàn gà giống theo qui mô công suất chuồng nuôi.

Trong năm, Công ty đã hoàn thành việc xây dựng và quảng bá rộng rãi bộ nhận diện thương hiệu các sản phẩm trứng gà Dabaco, đặc biệt là bộ 4 loại trứng giá trị gia tăng (Omega3, DHA, Selen và Trứng vỏ xanh), đây là tiền đề giúp công ty thực hiện được mục tiêu nâng cao sản lượng tiêu thụ các sản phẩm trứng giá trị gia tăng.

2.4. Lĩnh vực chăn nuôi lợn thịt:

Hệ thống trang trại chăn nuôi gia công lợn nái và lợn thịt được phát triển tại nhiều tỉnh, thành phố ở khu vực phía Bắc. Sản lượng lợn thịt tiêu thụ năm 2016 đạt trên 18,5 ngàn tấn, đạt 86,3% kế hoạch.

Năm 2016, giá thực phẩm ổn định ở mức cao trong 3 quý đầu năm giúp cho hoạt động chăn nuôi lợn thịt có được kết quả tốt. Tuy nhiên, từ quý 4/2016, giá thịt lợn giảm mạnh do thị trường Trung Quốc ngừng nhập lợn hơi qua đường tiểu ngạch đã khiến giá thịt lợn lao dốc, gây khó khăn cho việc tiêu thụ sản phẩm.

2.5. Lĩnh vực chế biến thực phẩm và rau an toàn:

- Đối với mảng chế biến thịt:

Năm 2016, ngành chế biến thực phẩm gặp phải một số khó khăn từ các thông tin bất lợi về thị trường, điển hình là vụ cơ quan quản lý thị trường công bố xức xích Vietfood chứa chất gây ung thư, mặc dù sau đó đã có đính chính và xin lỗi công khai nhưng hậu quả đối với các doanh nghiệp trong ngành vẫn rất nặng nề, người tiêu dùng giảm mạnh tiêu thụ các sản phẩm chế biến, kết quả hoạt động kinh doanh của công ty chế biến thực phẩm Dabaco vì thế cũng bị sụt giảm theo.

Quý IV/2016, Công ty đã hoàn thành và đưa vào hoạt động Nhà máy chế biến thực phẩm mở rộng đạt tiêu chuẩn GMP. Mục tiêu trong thời gian tới, công ty tích cực khai thác hiệu quả hệ thống máy móc, thiết bị hiện đại và lợi thế theo chuỗi giá trị khép kín của Tập đoàn, nhằm nâng cao sản lượng tiêu thụ và mở rộng thị trường, kênh phân phối.

- Đối với mảng sản xuất rau an toàn ứng dụng công nghệ cao:

Công ty đã đầu tư 02 ha nhà kính, nhà lưới trồng rau an toàn ứng dụng công nghệ cao và 19ha cánh đồng mở. Bước đầu đã tổ chức trồng một số loại rau xuất khẩu đi Nhật Bản và tiêu thụ trong nước như tía tô, đậu bắp, rau cải, cà chua, ổi lai lè...

Trong thời gian tới, công ty tiếp tục nghiên cứu và ứng dụng các giải pháp về công nghệ cao để sản xuất, sơ chế và bảo quản rau an toàn, nhằm mở rộng qui mô, nâng cao năng suất, chất lượng, hạ giá thành, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường, xây dựng được các mô hình để hướng dẫn nông dân cùng làm.

2.6. Lĩnh vực thương mại và dịch vụ:

Năm 2016, hoạt động kinh doanh nguyên liệu của Công ty Thương mại hoàn thành vượt kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận. Hệ thống Siêu thị có nhiều tích cực, lượng khách đến với hệ thống ngày một đông, sức mua tăng. Hệ thống siêu thị của Tập đoàn đã góp phần bình ổn giá trên địa bàn tỉnh, phát triển thương hiệu, xây dựng ý thức tiêu dùng văn minh hiện đại, tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

Ngày 15/01/2017, Tập đoàn đã khánh thành và đưa vào hoạt động Trung tâm thương mại Dabaco Từ Sơn có qui mô lớn và hiện đại, với đầy đủ các phân khu chức năng như Siêu thị, hệ thống nhà hàng, nhà sách, cụm rạp chiếu phim...

2.7. Lĩnh vực sản xuất bao bì:

Năm 2016, Công ty Hiệp Quang đạt kết quả sản xuất kinh doanh tốt, sản lượng bao bì các loại tiêu thụ đạt trên 50 triệu chiếc, đạt 110% kế hoạch, kết quả về doanh thu, lợi nhuận đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, chất lượng sản phẩm bao bì đạt tốt, ổn định, đáp ứng nhu cầu thị trường. Bên cạnh phục vụ các đơn vị sản xuất TÁC N của Tập đoàn và tiêu thụ trong nước, sản phẩm bao bì của công ty đã xuất khẩu trực tiếp sang một số nước như Mỹ, Hàn Quốc, Nhật Bản...

2.8. Lĩnh vực đầu tư, xây dựng cơ bản:

Năm 2016, Công ty đã hoàn thành và đưa vào sử dụng các dự án: Cảng bốc xếp hàng hóa (giai đoạn 1); Khách sạn Le Indochina đạt tiêu chuẩn quốc tế 5* tại số 45 Nguyễn Đăng Đạo, Thành phố Bắc Ninh; Trung tâm Thương mại Dabaco Từ Sơn; Nhà máy chế biến thực phẩm mở rộng; Xí nghiệp gà giống hậu bị siêu trứng; Công viên Hồ điều hòa Văn Miếu (thực hiện theo hình thức BT – Xây dựng – chuyển giao).

Triển khai đầu tư xây dựng một số dự án và dự kiến Quý 2/2017 đưa vào hoạt động, bao gồm: Nhà máy TĂCN tại Hà Nam; các Khu chăn nuôi lợn giống tại Hà Nam, Hải Phòng, Phú Thọ và Lương Tài (Bắc Ninh); đồng thời khởi công xây dựng Nhà máy ép dầu thực vật tại Cụm công nghiệp Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nhà máy bao bì mở rộng của Công ty Hiệp Quang.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục thực hiện một số dự án dở dang, đồng thời tập trung đầu tư xây dựng, cải tạo các cơ sở sản xuất kinh doanh nhằm phát triển mạnh lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính trong ngành nông nghiệp – thực phẩm; triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư đối với các dự án dự kiến thực hiện năm 2017 và những năm tiếp theo.

2.9. Về tổ chức cơ sở SXKD năm 2016:

- Thực hiện tái cấu trúc và thành lập một số công ty con, chi nhánh trực thuộc gồm: Công ty TNHH Du lịch & Khách sạn Le Indochina, Công ty TNHH lợn giống Dabaco Lương Tài; Công ty TNHH Lợn giống DABACO Hà Tĩnh; Trung tâm thương mại Dabaco Từ Sơn – Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Bắc Ninh; Sáp nhập Công ty TNHH lợn giống Dabaco vào Công ty TNHH lợn giống Hạt nhân Dabaco;

- Hoạt động M&A: Thực hiện mua lại Công ty cổ phần Tâm Tâm (tại Bắc Ninh) và thực hiện sáp nhập vào Công ty TNHH MTV Thương mại Hiệp Quang và chuyển đổi mục đích sử dụng khu đất của công ty Tâm Tâm sang đầu tư xây dựng nhà máy bao bì; Góp vốn thành lập công ty cổ phần hoạt động trong lĩnh vực vận tải, logistic); Thoái vốn tại Công ty TNHH ĐTPT Khu Công nghiệp EIP.

3. Một số thành tích đạt được trong năm 2016:

Năm 2016, công ty đã đạt được một số thành tích tiêu biểu như sau:

- Cờ thi đua của Chính phủ.
- Bằng khen của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam.
- Cờ đơn vị thi đua xuất sắc phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc của Bộ Công an.
- Vinh danh “Doanh nghiệp đồng hành cùng nhà nông” và “Nhà lãnh đạo xuất sắc vì sự nghiệp nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam”.
- Giải thưởng “Top 20 nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam năm 2016”.
- Giải thưởng Công ty có trang trại gà đẻ trứng lớn nhất năm 2015-2016.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2016:

1. Tình hình hoạt động của HĐQT:

- Năm 2016, HĐQT đã thực hiện tốt chức năng hoạch định chiến lược, tổ chức chỉ đạo và giám sát mọi mặt hoạt động của công ty. Hoạt động của HĐQT được phân công cụ thể cho các thành viên phụ trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các hoạt động chỉ đạo, giám sát của HĐQT thông qua hình thức trực tiếp hoặc bằng văn bản.

- Trong năm, HĐQT đã tổ chức 09 phiên họp nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức.

- Chủ tịch HĐQT công ty duy trì chế độ họp giao ban sản xuất định kỳ 1 tháng 1 lần với Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc các Ban chuyên môn nghiệp vụ Công ty, Giám đốc các Công ty TNHH một thành viên và đơn vị trực thuộc để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị, đồng thời có ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp, đảm bảo các quyết định chỉ đạo của HĐQT được kịp thời và bám sát tình hình SXKD thực tế của công ty.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

- Về hoạt động giám sát điều hành:

Căn cứ báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2016, HĐQT đánh giá Ban Tổng Giám đốc đã điều hành quá trình sản xuất kinh doanh của công ty bám sát các chỉ tiêu định hướng của Nghị quyết HĐQT và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Các mặt công tác quản lý khác nhìn chung đảm bảo theo quy định: công tác sắp xếp về tổ chức hợp lý, năng suất lao động gia tăng, đảm bảo cán bộ nhân viên theo định biên lao động HĐQT giao; công tác quản lý kinh doanh và quản lý tài chính kế toán ổn định và phù hợp các qui định.

- Về cơ cấu tổ chức:

Trong năm, HĐQT đã ra quyết định miễn nhiệm và đồng ý cho ông Nguyễn Văn Mạnh - Phó Tổng Giám đốc nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí theo qui định, đồng thời bổ nhiệm 02 Phó Tổng Giám đốc phụ trách lĩnh vực xây dựng cơ bản và Thực phẩm, thương mại. Tổng số thành viên Ban Tổng Giám đốc hiện tại gồm 8 người, 1 Tổng Giám đốc và 7 Phó Tổng Giám đốc. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc được phân công phụ trách từng lĩnh vực hoạt động cụ thể của Công ty.

IV. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2016:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Ban điều hành trong công tác tổ chức, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; bám sát tình hình diễn biến thực tế của thị trường để ra các quyết sách đúng đắn, phù hợp nhằm đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đạt hiệu quả cao, cụ thể:

1. Các chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh của công ty về doanh thu, lợi nhuận đều vượt kế hoạch đề ra và tăng so với năm 2015; các dự án đầu tư được triển khai thực hiện tích cực và khẩn trương.

2. Về cổ tức năm 2016:

Hội đồng quản trị đã thực hiện thanh toán cổ tức theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016 là 15%, trong đó: 5% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu.

3. Về thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2016:

- Tổng số tiền thù lao đã chi cho các thành viên Hội đồng quản trị (09 người) là: 2.340 triệu đồng.

- Tổng số tiền thù lao đã chi cho các thành viên Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT (04 người) là: 174 triệu đồng.

4. HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của công ty. Việc soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính của công ty được thực hiện đảm bảo chất lượng và tiến độ theo qui định.

5. HĐQT đã thực hiện cập nhật việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua ngày 27/3/2016.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2017 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

Năm 2017, dự báo tình hình sản xuất kinh doanh sẽ gặp nhiều khó khăn, thách thức, khi mà trong Quý 4/2016 và quý I/2017 giá thực phẩm, đặc biệt là giá thịt lợn liên tục giảm xuống thấp, ảnh hưởng lớn đến tình hình tiêu thụ các sản phẩm của công ty như thức ăn chăn nuôi, con giống, thực phẩm... Trong bối cảnh tình hình của ngành, của thị trường có rất nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017 và những năm tiếp theo, như sau:

I. VỀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN:

Tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp, trong đó đặc biệt chú trọng đến các nhóm giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, nhằm đạt được mục tiêu chiến lược đã được ĐHĐCĐ thông qua cho giai đoạn 2016-2018, đó là: Phát triển thành Tập đoàn kinh tế vững mạnh trong lĩnh vực nông nghiệp – thực phẩm ứng dụng công nghệ cao theo mô hình sản xuất tiên tiến, khép kín (**mô hình 3F**) gồm: "*Sản xuất giống gia súc, gia cầm và chăn nuôi gia công (Farm – Trang trại) – Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản (Feed – Thức ăn) – Giết mổ và chế biến thực phẩm, sản xuất rau an toàn ứng dụng công nghệ cao (Food – Thực phẩm) song song với phát triển hệ thống bán lẻ hiện đại theo mô hình Siêu thị và Cửa hàng thực phẩm sạch DABACO*".

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD CHÍNH NĂM 2017:

Căn cứ vào năng lực sản xuất và các dự báo, đánh giá tình hình thị trường ngành nông nghiệp – thực phẩm năm 2017, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch SXKD với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Sản lượng tiêu thụ:

- Thức ăn chăn nuôi : 510.000 tấn
- Tinh lợn : 431.156 liều
- Lợn con cai sữa : 187.478 con
- Lợn sau cai sữa (hậu bị) : 2.724 tấn
- Lợn thịt : 24.424 tấn
- Gà giống : 20 triệu con
- Trứng : 135 triệu quả
- Thực phẩm chế biến : 2.160 tấn

2. **Tổng doanh thu hợp nhất:** 9.265 tỷ đồng (bao gồm doanh thu tiêu thụ nội bộ).

3. Lợi nhuận hợp nhất:

- Lợi nhuận trước thuế : 369,7 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : 319,6 tỷ đồng

(Trong đó: Lợi nhuận từ SXKD chính: 259.686 triệu đồng; Lợi nhuận từ lĩnh vực khác: 60.000 triệu đồng).

III. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CƠ BẢN:

Nhằm phát huy hiệu quả chuỗi giá trị khép kín, nâng cao năng lực, tạo lợi thế cạnh tranh trong bối cảnh Việt Nam hội nhập kinh tế toàn cầu, trong năm 2017 và các năm tiếp theo, công ty tiếp tục tập trung đầu tư hoàn chỉnh và triển khai xây dựng các dự án phục vụ sản xuất kinh doanh, cụ thể:

1. Về lĩnh vực Thức ăn chăn nuôi và phụ trợ:

- Đầu tư xây dựng 02 Nhà máy chế biến TĂCN công suất 45 tấn/giờ/nhà máy tại Khu công nghiệp Gia Lách, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh và Cụm công nghiệp Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, với tổng mức đầu tư dự kiến 1.000 tỷ đồng, thực hiện 2017-2019. Phần đầu đến hết năm 2019, tổng công suất các Nhà máy TĂCN của công ty đạt 1,5 triệu tấn/năm.

- Tích cực triển khai thực hiện các dự án Nhà máy sản xuất bao bì công suất 6.000 tấn/năm tại KCN Khắc Niệm, Thành phố Bắc Ninh; Nhà máy ép dầu thực vật công suất 1.000 tấn hạt đậu nành/ngày tại Cụm công nghiệp Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

2. Về lĩnh vực sản xuất giống, chăn nuôi tập trung và chế biến:

- Đầu tư xây dựng khu chăn nuôi lợn giống ứng dụng công nghệ cao tại xã Xuân Viên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh (qui mô: 3.200 con; tổng mức đầu tư dự kiến 279 tỷ đồng, thực hiện năm 2017-2019) trên diện tích 14ha và nghiên cứu đầu tư Trung tâm sản xuất giống gia súc gia cầm trên diện tích 7,5ha tại thôn Hưng Đạo, xã Cẩm Lạc, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đầu tư xây dựng tổ hợp sản xuất giống gia súc, gia cầm tại xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (qui mô: 3.200 Nái Bó mẹ, 40.000 lợn thịt; tổng mức đầu tư dự kiến 400 tỷ đồng, thời gian thực hiện năm 2017-2019).

- Đầu tư xây dựng khu chăn nuôi gà giống Dabaco Bình Phước tại xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (qui mô: 250.000 con gà bố mẹ, tổng mức đầu tư dự kiến 302 tỷ đồng, thời gian thực hiện năm 2017-2018).

- Triển khai xây dựng khu chăn nuôi gà giống ông bà qui mô 100.000 con tại Bản Rừng Dài, xã Tam Tiến, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang và Hệ thống xử lý môi trường cho khu chăn nuôi tập trung tại huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

- Di chuyển Xí nghiệp gà giống bố mẹ tại thôn Át, xã Lạc Vệ về khu đất tại thôn Nam Viên, xã Lạc Vệ (do địa điểm cũ đã được UBND tỉnh chuyển mục đích sử dụng).

- Phân đầu mục tiêu đến hết năm 2019, tổng đàn gà ông bà, bố mẹ đạt 700.000 con, sản xuất ra 55 triệu con gà giống/năm và tổng đàn gà đẻ trứng đạt 1.100.000 con, sản xuất ra 360 triệu quả trứng gà/năm.

- Đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến trứng gia cầm công suất 40.000 quả/giờ tại tỉnh Bắc Ninh, với tổng mức đầu tư dự kiến 100 tỷ đồng, sản xuất các loại trứng kho theo công thức đặc biệt, đảm bảo sử dụng tiện lợi và giàu dinh dưỡng, nhằm đa dạng hóa sản phẩm từ trứng, đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng.

- Đầu tư xây dựng Nhà máy giết mổ thịt lợn đủ tiêu chuẩn xuất khẩu với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 250 tỷ đồng tại tỉnh Bắc Ninh.

3. Lĩnh vực khác:

- Năm 2017, dự kiến đầu tư xây dựng 02 Siêu thị tại huyện Quế Võ và huyện Thuận Thành với tổng mức đầu tư khoảng 200 tỷ đồng. Năm 2018, đầu tư xây dựng Siêu thị tại huyện Yên Phong với mức đầu tư khoảng 100 tỷ đồng.

- Đầu tư xây dựng mở rộng Cảng bốc xếp hàng hóa (giai đoạn 2) với mức đầu tư dự kiến 100 tỷ đồng nhằm nâng cao năng lực bốc xếp hàng hóa và phục vụ Nhà máy ép dầu.

- Triển khai thực hiện các dự án theo hình thức BT (Xây dựng – Chuyển giao) bao gồm: Đường H2, thành phố Bắc Ninh, tổng mức đầu tư sau điều chỉnh dự kiến 1.500 tỷ đồng và Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ nút giao khác mức giữa QL1A với ĐT277 (cầu Đại Đình) dọc kênh Nam đến ĐT295B (trong đó vốn chủ sở hữu bằng 15% tổng vốn đầu tư) và triển khai thực hiện các dự án đối ứng tạo vốn thanh toán công trình BT.

- Điều chỉnh quy hoạch, lập lại dự toán, thiết kế và triển khai thực hiện các dự án Khu đô thị Dabaco Vạn An (diện tích khoảng 40ha) và Cụm công nghiệp và dịch vụ làng nghề Khúc Xuyên, TP. Bắc Ninh (diện tích khoảng 10ha) tạo vốn đối ứng thanh toán công trình BT.

- Hội đồng quản trị chủ động rà soát tất cả các dự án đã được phê duyệt và/hoặc thông qua về chủ trương gồm các dự án Khu đô thị, nhà ở, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, dự án BT, dự án đối ứng tạo vốn thanh toán của dự án BT... với phương châm có hiệu quả thì đầu tư, không có hiệu quả thì tạm dừng hoặc/và Hội đồng quản trị nghiên cứu, lựa chọn đối tác và quyết định việc hợp tác đầu tư hoặc chuyển nhượng một hoặc một số dự án của công ty không giới hạn qui mô vốn.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có thẩm quyền thực hiện các dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ và xây dựng, phát triển thương hiệu trong lĩnh vực nông nghiệp – thực phẩm.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

Để thực hiện hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch đầu tư, Hội đồng quản trị, Ban điều hành xác định và triển khai thực hiện một số nhóm giải pháp cơ bản sau đây:

1. Về tổ chức sản xuất:

- Triển khai các giải pháp tiết kiệm triệt để các chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc kiểm soát chặt chẽ nguyên, nhiên vật liệu đầu vào, các định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá tiền lương,... đồng thời, thúc đẩy sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và tăng năng suất lao động.

- Tăng cường đào tạo kiến thức, kỹ năng cho CBCNV, nâng cao ý thức tự giác tuân thủ qui định, quy trình của từng người, từng vị trí công việc, từng nhóm với tinh thần trách nhiệm cao nhất.

- Thực hiện nghiêm ngặt qui trình sản xuất và các qui trình theo Tiêu chuẩn ISO 9001, 22.000, HACCP, chương trình thực hành tốt 5S và tiêu chuẩn GMP (đối với Công ty chế biến thực phẩm).

2. Về kỹ thuật chất lượng:

- Tiếp tục tập trung đầu tư về khoa học công nghệ nhằm tạo ra bộ sản phẩm có chất lượng xuất sắc, có sức cạnh tranh cao trên thị trường; khuyến khích các đơn vị trong công ty liên tục nghiên cứu, cải tiến, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, tiên tiến vào sản xuất, chăn nuôi nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả.

- Tăng cường hợp tác quốc tế về kỹ thuật với các Tập đoàn, các Trường Đại học, Viện nghiên cứu có uy tín nhằm trao đổi, học tập các tiến bộ khoa học kỹ thuật của thế giới, ứng dụng hiệu quả vào hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

3. Về thị trường:

- Đổi mới công tác tổ chức, quản lý và khai thác thị trường, từng lĩnh vực cụ thể phải nghiên cứu và tìm ra các giải pháp đột phá về mặt thị trường nhằm mở rộng hệ thống phân phối, phát triển thương hiệu, nâng cao sản lượng tiêu thụ, phân đấu tiêu thụ hết qui mô công suất.

- Chuẩn hóa hệ thống nhận diện thương hiệu của Tập đoàn và các đơn vị thành viên, xây dựng và triển khai các giải pháp truyền thông phù hợp nhằm nâng cao giá trị thương hiệu và khả năng nhận biết sản phẩm, dịch vụ.

- Rà soát, xây dựng và ban hành quy chế bán hàng, chính sách bán hàng đảm bảo tính cạnh tranh và hiệu quả.

- Khai thác hiệu quả lợi thế của bộ sản phẩm theo chuỗi giá trị khép kín của mô hình 3F: từ sản xuất con giống, thức ăn chăn nuôi đến chế biến thực phẩm, tạo ra các kênh phân phối, tiêu thụ riêng và các sản phẩm hỗ trợ cho nhau; nghiên cứu mở rộng thị trường xuất khẩu các sản phẩm do Tập đoàn sản xuất.

4. Về hoạt động nghiên cứu phát triển (R&D):

- Ưu tiên đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu các sản phẩm mới, sản phẩm có giá trị gia tăng cao nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường và khách hàng.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học trong chăn nuôi; chọn tạo gen gia súc, gia cầm nhằm chủ động về nguồn gen, tạo ra các giống vật nuôi có năng suất, chất lượng tốt, phù hợp và định hướng nhu cầu của khách hàng; Xây dựng và khảo nghiệm các công thức lai phù hợp với từng loại con giống, từng vùng sản xuất để có sản phẩm đồng nhất và phát triển mạnh thương hiệu con giống Dabaco trên thị trường.

5. Về vùng nguyên liệu:

- Phân đấu cùng các địa phương làm tốt công tác qui hoạch xây dựng vùng nguyên liệu trong nước đối với các mặt hàng nông – thủy hải sản như ngô, lúa gạo, bột cá, đậu tương và các loại cây có dầu... nhằm khai thác tối đa tiềm năng nguồn nguyên liệu trong nước phục vụ cho các nhà máy chế biến TĂCN, ép dầu thực vật, giảm tỉ trọng hàng nhập khẩu.

6. Về công tác tổ chức, quản lý:

- Thực hiện chế độ trách nhiệm người đứng đầu ở các đơn vị đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả; Xây dựng kế hoạch làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, chi tiết cho từng người, từng bộ phận và gắn vai trò, trách nhiệm cá nhân trong từng lĩnh vực, từng vị trí công việc.

- Đổi mới công tác quản lý, phát huy tính chủ động và tích cực của từng cá nhân, từng bộ phận. Quản lý, điều hành phải lấy kết quả từ thực tiễn trong quá trình hoạt động để đánh giá, điều chỉnh; thẳng thắn nhìn nhận những yếu kém, hạn chế và có biện pháp khắc phục triệt để, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của cả bộ máy.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động cán bộ, người lao động tích cực thi đua lao động sản xuất, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật, đảm bảo công khai, dân chủ, kịp thời và đúng đối tượng.

7. Về phát triển nguồn nhân lực:

- Chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực từ khâu tuyển dụng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng làm việc cho từng đối tượng lao động trong công ty đến tạo môi trường, động lực làm việc, cơ hội thăng tiến cho người lao động, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của công ty.

8. Về quản trị công ty:

- Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, đáp ứng tốt nhu cầu phát triển đa ngành, đa lĩnh vực của Tập đoàn.

- Tiếp tục cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo và hội thảo chuyên đề về quản trị công ty.

- Thiết lập và thực hiện tốt mối liên hệ với các cổ đông, đảm bảo công bố thông tin kịp thời, trung thực, đúng quy định.

- Thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng và quy định về quản trị công ty theo Điều lệ, Quy chế quản trị công ty đã ban hành.

Kính thưa Đại hội!

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc năm 2016; phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2017 và những năm tiếp theo. Đề nghị các cổ đông tham gia đóng góp ý kiến để HĐQT, Ban Tổng Giám đốc hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thay mặt HĐQT, Ban Lãnh đạo Công ty tôi xin kính chúc tất cả các cổ đông và gia đình mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT;
- TGD, các Phó TGD;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Nguyễn Như So

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 16/04/2017)

Kính thưa: Quý vị cổ đông Công ty

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2016 như sau:

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC.

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Năm 2016, Hội đồng quản trị đã tổ chức 09 phiên họp, các phiên họp được tiến hành theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Đồng thời, hàng tháng Chủ tịch HĐQT chủ trì các cuộc họp giao ban sản xuất định kỳ 1 tháng 1 lần với Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc các Ban chuyên môn, Công ty TNHH một thành viên và đơn vị trực thuộc.

- HĐQT đã ban hành 09 Nghị quyết, các Nghị quyết tập trung thông qua những vấn đề về đầu tư, vay vốn, thành lập, sáp nhập công ty, bổ nhiệm chức danh chủ chốt và các vấn đề lớn khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Hoạt động điều hành của Hội đồng quản trị đảm bảo tuân thủ quy chế quản trị của công ty đã ban hành.

2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

- Ban Tổng Giám đốc luôn thực hiện đúng các quy trình, quy định của Công ty, chỉ đạo và điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị phê duyệt.

- Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2016 có nhiều đổi mới nhằm tăng cường vai trò trách nhiệm của từng lĩnh vực phụ trách.

- Để đảm bảo đáp ứng yêu cầu điều hành Công ty năm 2016, HĐQT đã bổ nhiệm 01 phó Tổng Giám đốc phụ trách công tác xây dựng cơ bản và 01 phó Tổng Giám đốc phụ trách lĩnh vực thực phẩm, thương mại; 01 phó Tổng Giám đốc nghỉ hưu theo chế độ.

Nhìn chung hoạt động của ban Tổng Giám đốc đã bám sát nhiệm vụ mục tiêu trong thời gian công tác, chỉ đạo sát sao hoạt động sản xuất kinh doanh hoàn thành kế hoạch đã đề ra.



3. Hoạt động của cán bộ quản lý khác

Các cán bộ quản lý khác của Công ty thực hiện công tác quản lý, điều hành theo sự chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc, nhất quán thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh mà Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đề ra.

4. Về tổ chức cơ sở sản xuất của Công ty 2016

4.1. Thành lập các đơn vị thành viên, bao gồm: Công ty TNHH Du Lịch và Khách sạn Le Indochina; Công ty TNHH Lợn giống DABACO Lương Tài; Công ty TNHH Lợn giống DABACO Hà Tĩnh; Trung Tâm Thương mại DABACO Từ Sơn – Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Bắc Ninh.

4.2. Thực hiện tái cấu trúc một số đơn vị gồm: Sáp nhập Công ty TNHH Lợn Giống DABACO vào Công ty TNHH Lợn Giống DABACO Hạt Nhân để tổ chức sản xuất lợn giống ông bà; Mua lại Công ty Cổ phần Tâm Tâm và thực hiện sáp nhập vào Công ty TNHH MTV Thương Mại Hiệp Quang, chuyển đổi mục đích sử dụng của công ty Tâm Tâm sang đầu tư xây dựng nhà máy bao bì.

4.3. Góp vốn, chuyển nhượng:

Tham gia góp vốn thành lập công ty cổ phần hoạt động trong lĩnh vực vận tải, logistic; Chuyển nhượng vốn góp tại Công ty TNHH ĐTPT Khu Công nghiệp EIP

4.4. Hoàn chỉnh việc sửa đổi, bổ sung điều lệ của Công ty và bổ sung ngành nghề kinh doanh, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của một số công ty con theo qui định.

II. VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2016:

1. Về sản lượng sản phẩm tiêu thụ chủ yếu:

Nhìn chung sản lượng sản phẩm sản xuất chính của công ty là thức ăn, lợn giống, gà giống, bao bì đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Riêng lĩnh vực chế biến thực phẩm sản lượng còn thấp so với kế hoạch đề ra.

2. Doanh thu đạt: 9.127 tỷ đồng (bao gồm cả doanh thu nội bộ) đạt 108% kế hoạch, tăng 5% so với năm 2015.

3. Lợi nhuận sau thuế: 451,2 tỷ đồng, đạt 155% kế hoạch, tăng 78,5% so với năm 2015.

4. Về giá trị tài sản của Công ty:

Tổng tài sản của Công ty là: **5.529,2 tỷ đồng**, tăng **19,8 %** so với năm 2015. Trong đó vốn chủ sở hữu: **2.339,1 tỷ đồng**, tăng **20,2 %** so với năm 2015.

III. VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG:

- Năm 2016, Công ty hoàn thành đưa vào sử dụng các dự án: Khách sạn Le Indochina, Trung tâm thương mại DABACO Từ Sơn, Cảng bốc xếp hàng hóa (giai đoạn 1), Nhà máy chế biến thực phẩm mở rộng; Xí nghiệp gà giống hậu bị siêu trứng; Công viên Hồ điều hòa Văn Miếu (thực hiện theo hình thức BT – Xây dựng – chuyển giao).

- Các dự án cơ bản hoàn thành chuẩn bị đưa vào sử dụng trong quý 2/2017 gồm: Khu chăn nuôi lợn giống tại Hải Phòng, Phú Thọ, Hà Nam, Lương Tài (Bắc Ninh) và Nhà máy TÁC N tại Hà Nam.

Một số dự án đang triển khai xây dựng như lợn giống Tuyên Quang, Hà Tĩnh, gà giống Yên Thế, nhà máy ép dầu thực vật....

* Đánh giá chung: các dự án đã và đang được triển khai đều nằm trong định hướng đã thông qua của Đại hội, các dự án xây dựng hoàn thành đã kịp thời đưa vào hoạt động ngay, bước đầu phát huy được hiệu quả.

IV. VỀ VIỆC THỰC HIỆN NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, ĐẢM BẢO LỢI ÍCH GIỮA NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ CỔ ĐÔNG:

- *Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật* (bao gồm: nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các nghĩa vụ tài chính khác): Năm 2016, Công ty đã nộp đầy đủ các nộp ngân sách; trích nộp đầy đủ BHXH, BHYT và kinh phí công đoàn theo quy định của pháp luật.

- *Đối với các cổ đông*:

+ Công ty thực hiện nghiêm chỉnh việc công bố thông tin theo đúng quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

+ Đăng tải đầy đủ các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên website, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và nhà đầu tư nắm bắt kịp thời.

+ HĐQT thực hiện thanh toán cổ tức theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua là 15%, trong đó: Trả bằng tiền mặt 5% và trả bằng cổ phiếu 10%.

V. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016

- Báo cáo tài chính được lập đã tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam (bao gồm Báo cáo tài chính công ty mẹ, báo cáo tài chính hợp nhất theo từng quý) được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam hai kỳ (sáu tháng và một năm), đảm bảo thời gian và đăng tải đầy đủ kịp thời thông tin.

- Trích lập, sử dụng quỹ đúng nguyên tắc, tỷ lệ mà Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua, sổ sách kế toán được hạch toán đầy đủ rõ ràng các chi phí sản xuất và kết quả kinh doanh trong kỳ báo cáo.

VI. MỘT SỐ ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT

1. Về chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

Tuy bị ảnh hưởng từ khó khăn chung của nền kinh tế xã hội, nhưng Công ty vẫn duy trì được sự tăng trưởng ổn định và phát triển theo đúng định hướng, thể hiện trên một số chỉ tiêu kinh tế như:

- Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA): 8,2%

- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE): 19,3%

78
TY
LÀM
OÀI
AC
NA
H.T.

- Hệ số thanh toán ngắn hạn: 1,23 lần
- Hệ số thanh toán nhanh: 0,65 lần
- Hệ số nợ trên tổng tài sản: 0,58 lần
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 5.993 đồng/ cổ phiếu

2. Nội quy, quy chế của Công ty được thực hiện nghiêm chỉnh. Công tác quản lý, điều hành của Ban lãnh đạo luôn đổi mới, kịp thời đưa ra những chính sách phù hợp, nâng cao năng suất, chất lượng công việc.

3. Các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, đầy đủ và đảm bảo tính minh bạch mọi thông tin về hoạt động tài chính của Công ty. Công tác hạch toán, quyết toán nộp thuế đầy đủ và kịp thời.

VII. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016

- Duy trì chế độ họp định kỳ theo đúng quy định của pháp luật để các thành viên nắm bắt được chủ trương, chính sách của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty. Đồng thời, thảo luận và đánh giá các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Cập nhật và thông tin kịp thời các văn bản qui định của công ty tới các thành viên biết, giám sát và thực hiện.

- Hàng quý, khi có báo cáo tài chính, Ban kiểm soát đều có báo cáo đánh giá phân tích độc lập, khách quan.

- Tuy nhiên, hoạt động của Ban kiểm soát vẫn còn hạn chế như xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên chưa cụ thể, chưa chủ động trong việc đề xuất kế hoạch kiểm tra.

VIII. SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH.

- Hội đồng quản trị đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

- Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với các đoàn kiểm tra của Công ty triển khai công tác kiểm tra, giám sát tại các đơn vị thành viên Công ty.

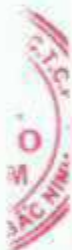
IX. ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2017

- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng nhiệm vụ quy định theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Ban kiểm soát tăng cường kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty.

- Giám sát hoạt động quản lý điều hành Nghị quyết Đại hội cổ đông.

- Thực hiện các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.



Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Đại hội.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



Nguyễn Văn Lĩnh

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán, phân phối lợi nhuận năm 2016; phương án cổ tức và thù lao năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam;

Hội đồng quản trị Công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

I. THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN, CHIA CỔ TỨC & PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2016:

1. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng
1	Tổng tài sản	Đồng	5.529.271.823.459	4.894.502.930.862
2	Tổng nguồn vốn	Đồng	5.529.271.823.459	4.894.502.930.862
	<i>Trong đó: Vốn chủ sở hữu</i>		<i>2.339.141.904.502</i>	<i>2.205.918.267.451</i>
3	Doanh thu thuần	Đồng	6.255.922.594.794	4.619.423.388.942
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	522.751.090.991	470.585.575.152
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	451.218.626.346	411.050.533.048
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	5.993	

Các Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam đã được công bố đầy đủ trên cổng thông tin điện tử của UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và website công ty www.dabaco.com.vn từ ngày 16/02/2017.

2. Báo cáo tình hình thực hiện cổ tức năm 2016:

Căn cứ Nghị quyết số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/3/2016 của Đại hội đồng cổ đông và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2016 cho các cổ đông như sau:

2.1. Chi trả cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 5%/cổ phần (500 đồng/cổ phần):

- Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: 21/06/2016
- Ngày thanh toán tiền cổ tức: 06/07/2016



- Tổng số tiền cổ tức chi trả: 37.644.979.500 đồng (Ba mươi bảy tỷ, sáu trăm bốn mươi bốn triệu, chín trăm bảy mươi chín nghìn, năm trăm đồng).

2.2. Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 10%/cổ phần:

- Tỷ lệ cổ tức chi trả: 10% trên mệnh giá cổ phần, tương đương tỷ lệ phát hành 10:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức sẽ được 01 quyền và cứ 10 quyền sẽ nhận cổ tức bằng 01 cổ phiếu).

- Ngày chốt danh sách để hưởng cổ tức: 15/03/2017

- Số lượng cổ phiếu phát hành: 7.528.506 cổ phiếu (theo danh sách phân bổ chứng khoán do VSD lập ngày 20/03/2017).

- Tổng giá trị theo mệnh giá: 75.285.060.000 đồng (Bảy mươi lăm tỷ, hai trăm tám mươi lăm triệu, không trăm sáu mươi ngàn đồng).

3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016:

Hội đồng quản trị trình ĐHCĐ phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 như sau:

- Tổng lợi nhuận sau thuế thực hiện phân phối là: **451.218.626.346** đồng (Bốn trăm năm mươi một tỷ, hai trăm mười tám triệu, sáu trăm hai mươi sáu ngàn, ba trăm bốn mươi sáu đồng), trong đó:

✓ Chia cổ tức năm 2016 tỷ lệ 15%: 112.930.039.500 đồng
✓ Lợi nhuận còn lại phân chia các Quỹ: 338.288.586.846 đồng

Trong đó:

• Trích Quỹ phát triển sản xuất (60% LNST): 202.973.152.108 đồng
• Trích Quỹ dự phòng tài chính (10% LNST): 33.828.858.685 đồng
• Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 33.828.858.684 đồng

Trong đó:

+ Quỹ khen thưởng: 16.914.429.342 đồng

+ Quỹ phúc lợi: 16.914.429.342 đồng

• Lợi nhuận còn lại bổ xung quỹ PTSX: 67.657.717.369 đồng

II. THÔNG QUA MỨC CHIA CỔ TỨC NĂM 2017:

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình thị trường năm 2017, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức chia cổ tức bằng tiền năm 2017 là 10% trên mệnh giá cổ phần (mỗi cổ phần được nhận 1.000 đồng).

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian và tiến hành các thủ tục chi trả cổ tức năm 2017 cho cổ đông theo qui định; báo cáo kết quả thực hiện việc chi trả cổ tức tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.

III. THÔNG QUA MỨC THÙ LAO NĂM 2017:

HĐQT đề nghị ĐHCĐ phê duyệt thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2017 (giữ nguyên mức thù lao năm 2016), như sau:

- Thù lao của thành viên HĐQT: bình quân không quá 300 triệu đồng/người/năm.

- Thù lao của thành viên Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT: bình quân không quá 100 triệu đồng/người/năm.



Uỷ quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định mức chi trả cụ thể cho các thành viên trong phạm vi mức thù lao đã được thông qua.

Xin trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP.HĐQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Như So



Số: 01/TTr-BKS

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế quản trị công ty,

Nhằm tạo điều kiện cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2017 với các điều kiện hợp lý nhất, Ban kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán sau thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2017 của công ty, gồm: Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam (E&Y); Công ty TNHH Price waterhouse Coopers Việt Nam (PWC); Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte); Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Xin trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP.HĐQT.



TỜ TRÌNH PHƯƠNG ÁN HUY ĐỘNG VỐN

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam,

Trên cơ sở tình sản xuất kinh doanh thực tế, nhằm mục đích tăng cường năng lực sản xuất, mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh và phát huy tối đa các nguồn lực đang có, Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ Công ty xem xét, thông qua Phương án huy động vốn theo hình thức chào bán cổ phần riêng lẻ và/hoặc phát hành trái phiếu chuyển đổi để đảm bảo huy động khoảng **1.000 tỷ đồng**, chi tiết như sau:

A. TỔNG NHU CẦU VỐN

Theo kế hoạch năm 2017 và các năm tiếp theo Dabaco sẽ thực hiện triển khai đầu tư 9 (chín) dự án mới. Theo đó tổng mức đầu tư của 9 dự án này là 2.798 tỷ đồng. Để đảm bảo nguồn vốn thực hiện các dự án này và bổ sung vốn lưu động, Dabaco cần huy động ước khoảng **1.000 tỷ đồng**. Thông tin chi tiết 9 (chín) dự án theo phụ lục 01 đính kèm tờ trình này.

B. CÁC PHƯƠNG ÁN HUY ĐỘNG VỐN:

I. Phương án huy động vốn thông qua việc chào bán cổ phần riêng lẻ:

1. Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
2. Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần
3. Số lượng cổ phần đang lưu hành	82.818.465 cổ phần
4. Vốn điều lệ trước khi phát hành	828.184.650.000 đồng
5. Số lượng cổ phần phát hành dự kiến	Tối đa 21.000.000 cổ phần
6. Tổng giá trị chào bán dự kiến (theo mệnh giá)	tối đa 210 (Hai trăm mười) tỷ đồng
7. Mục đích chào bán	Mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các dự án đầu tư theo chiến lược của Công ty.
8. Phương án sử dụng vốn:	ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết phù hợp với chiến lược của Công ty.

9. Phương thức chào bán:	Chào bán riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp
10. Đối tượng phát hành	<p>Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có năng lực tài chính, có khả năng hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động quản trị và tài chính, có tỷ lệ sở hữu cổ phần sau đợt chào bán phù hợp với quy định của pháp luật. Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn nhà đầu tư chiến lược, số lượng nhà đầu tư, số lượng cổ phần chào bán cho từng nhà đầu tư chiến lược trong đợt chào bán này trên cơ sở đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông của Công ty.</p> <p>Trường hợp nhà đầu tư mua cổ phần theo phương án phát hành này dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.</p>
11. Giá chào bán dự kiến	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá chào bán, tuy nhiên giá chào bán không thấp hơn 60.000 đồng/cổ phần
12. Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phần mới phát hành trong đợt chào bán riêng lẻ hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, theo quy định của pháp luật.
13. Thời gian dự kiến phát hành	Trong 2 năm 2017 – 2018 và sau khi được UBCKNN chấp thuận
14. Tỷ lệ pha loãng dự kiến	Trong đợt chào bán cổ phần xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS (Earning Per Share); (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần – BVPS (Book Value Per Share); và (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.
15. Đăng ký và Niêm yết cổ phiếu phát hành thêm	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (“VSD”) và đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (“HNX”) theo đúng quy định của pháp luật.
16. Thông qua các nội dung khác liên quan đến thay đổi vốn điều lệ và số lượng cổ phiếu lưu hành của Công ty theo kết quả của đợt chào bán	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ của Công ty theo kết quả đợt chào bán; - Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới; - Thay đổi đăng ký lưu ký, niêm yết (đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung) số cổ phần phát hành thêm theo kết quả phát hành của Phương án phát hành này tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (“HNX”).

II. Phát hành riêng lẻ trái phiếu chuyển đổi:

1. Tổ chức phát hành	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM
2. Ngành nghề kinh doanh chính	<ul style="list-style-type: none">- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản;- Sản xuất, lai tạo giống gia súc, gia cầm;- Chăn nuôi gia công lợn và gà thương phẩm, gà đẻ trứng;- Sản xuất bao bì, kinh doanh dịch vụ, thương mại;- Giết mổ, chế biến thực phẩm;- Kinh doanh bất động sản, đầu tư xây dựng hạ tầng.
3. Tình hình tài chính và kết quả kinh doanh	Theo Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty
4. Tên trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam năm 2017
5. Mã Trái phiếu	DBCCB2017
6. Loại trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi
7. Mệnh giá một trái phiếu	100.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm nghìn đồng)
8. Hình thức trái phiếu	Ghi sổ
9. Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	Đồng Việt Nam
10. Phương thức phát hành	Phát hành riêng lẻ thông qua đại lý phát hành
11. Đối tượng chào bán	Các nhà đầu tư trong và ngoài nước (dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp). Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư để chào bán: a. Các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có năng lực về tài chính; b. Có tỷ lệ sở hữu sau khi mua và thực hiện chuyển đổi trái phiếu phù hợp với quy định của pháp luật.
12. Số đợt phát hành	Một hoặc nhiều đợt phát hành
13. Tổng giá trị trái phiếu phát hành dự kiến	Tối đa 1.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng)
14. Số lượng trái phiếu chào bán dự kiến	Tối đa 10.000.000 trái phiếu (Bằng chữ: Mười triệu trái phiếu)
15. Giá chào bán	100.000 đồng/ trái phiếu (bằng 100% mệnh giá)

16. Thời điểm phát hành dự kiến	Trong 2 năm 2017 - 2018 và sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
17. Lãi suất của trái phiếu chuyển đổi	Tối đa 5%/ năm. Lãi trái phiếu được thanh toán 01 năm/lần vào cuối kỳ
18. Kỳ hạn trái phiếu	Tối đa 03 năm kể từ ngày phát hành
19. Mua lại	Trừ trường hợp pháp luật có liên quan không cho phép, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quy định chi tiết các điều khoản mua lại, thời điểm, cách thức mua lại Trái phiếu.
20. Quyền chuyển đổi	Quyền chuyển đổi thuộc về trái chủ theo quy định tại Mục 21 dưới đây
21. Thời điểm chuyển đổi và số lượng trái phiếu được chuyển đổi	<ul style="list-style-type: none"> - Trái chủ được quyền chuyển đổi 50% số lượng trái phiếu vào ngày tròn năm thứ hai kể từ ngày phát hành và 50% còn lại vào ngày đáo hạn của Trái phiếu. - Trái chủ có thể không thực hiện hoặc thực hiện chuyển đổi một phần. - Giá trị gốc trái phiếu không được chuyển đổi sẽ được thanh toán cho cổ đông vào ngày đáo hạn của Trái Phiếu. - Trái chủ có thể chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phần của Công ty trong thời hạn chuyển đổi theo giá chuyển đổi có hiệu lực tại ngày chuyển đổi. Cổ phần mà Trái chủ nhận được khi chuyển đổi trái phiếu sẽ được đăng ký niêm yết và giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. - Trường hợp trái chủ chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phần dẫn tới việc sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
22. Giá chuyển đổi	<p>Không thấp hơn 55.000 đồng/cổ phần. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết về các đợt chuyển đổi, thời hạn chuyển đổi, địa điểm đăng ký chuyển đổi trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư.</p> <p>Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo Điều Khoản Chống Pha Loãng tại Mục 23 dưới đây.</p>
23. Điều khoản chống pha loãng	<p>Trong khoảng thời gian từ thời điểm phát hành đến khi chuyển đổi, để đảm bảo cho quyền lợi của trái chủ, giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán trong các trường hợp tổ chức phát hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu.

	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá thấp hơn giá thị trường tại thời điểm phát hành. - Trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc tiền mặt. <p>Giá chuyển đổi sẽ được điều chỉnh theo công thức sau: Giá chuyển đổi điều chỉnh = Giá chuyển đổi đang được áp dụng * PRt/PR(t-1), trong đó: PR(t-1): Là giá đóng cửa của cổ phiếu DBC trước ngày của các ngày hưởng các quyền nêu trên PRt: Là giá tham chiếu đã được điều chỉnh của cổ phiếu DBC tại các ngày không hưởng các quyền trên Giá chuyển đổi điều chỉnh trong mọi trường hợp không thấp hơn mệnh giá</p>
24. Tỷ lệ chuyển đổi	$\text{Tỷ lệ chuyển đổi} = \frac{\text{Mệnh giá Trái Phiếu}}{\text{Giá chuyển đổi}}$
25. Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi	Khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, số cổ phiếu được chuyển đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ sẽ tự động bị hủy bỏ.
26. Thực hiện tăng vốn điều lệ phục vụ việc chuyển đổi Trái phiếu/Phát hành cổ phần tại thời điểm chuyển đổi	Tại thời điểm chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phiếu, Công ty sẽ thực hiện việc phát hành thêm cổ phần cho số Trái phiếu được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi đó. Đồng thời Công ty cũng sẽ thực hiện niêm yết bổ sung, đăng ký và lưu ký số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi.
27. Thanh toán gốc	<p>Trong trường hợp Trái chủ không thực hiện quyền chuyển đổi, tổ chức phát hành trả gốc tương ứng với phần trái phiếu chuyển đổi không được chuyển đổi</p> <p>Gốc trái phiếu sau khi trừ đi phần giá trị trái phiếu được chuyển thành cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng nghìn đồng</p>
28. Thanh toán lãi trái phiếu	<p>Lãi trái phiếu được thanh toán 01 năm/ lần vào:</p> <ul style="list-style-type: none"> (i) Ngày tròn năm thứ nhất, ngày tròn năm thứ hai kể từ ngày phát hành trái phiếu, và (ii) Ngày đáo hạn của Trái phiếu. <p>Số tiền lãi trái phiếu được tính trên số dư giá trị gốc trái phiếu vào ngày chốt danh sách trái chủ để thực hiện thanh toán.</p>
29. Mục đích phát hành	Mở rộng quy mô vốn hoạt động của Công ty, thực hiện các chương trình đầu tư theo chiến lược của Công ty
30. Phương án sử dụng vốn	Tổng số tiền huy động từ đợt phát hành được sử dụng để thực hiện các dự án đầu tư của Công ty và bổ sung vốn

	cho hoạt động kinh doanh. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết phù hợp với chiến lược của Công ty.
31. Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi trái phiếu	Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu sẽ có thể được lấy từ tiền mặt và các nguồn vốn hợp pháp khác của Công ty.
32. Chuyển nhượng trái phiếu	Trái phiếu chuyển đổi bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, trừ trường hợp chuyển nhượng cho hoặc giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
33. Tổ chức tư vấn và đại lý phát hành	Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn tại Hà Nội hoặc các tổ chức tài chính do Hội đồng quản trị quyết định.
34. Các điều khoản và điều kiện khác	<p>ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng trình tự, thủ tục chuyển đổi trái phiếu thành cổ phần phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích tối đa của Công ty; - Xây dựng hoàn thiện Phương án bồi thường thiệt hại cho chủ sở hữu trái phiếu trong trường hợp Tổ chức phát hành không thực hiện việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu theo các điều kiện, điều khoản đã công bố tại thời điểm phát hành trái phiếu; - ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định các điều khoản, điều kiện chi tiết khác của Trái phiếu, đảm bảo tuân thủ các quy định về việc phát hành trái phiếu. - Thông qua chi tiết phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi: lựa chọn thời điểm phát hành phù hợp, quyết định số lượng đợt chào bán, lựa chọn nhà đầu tư để chào bán và các điều khoản cần thiết khác trong phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi chi tiết. - Quyết định giá chuyển đổi trái phiếu, tài sản bảo đảm (nếu có), các điều khoản liên quan đến việc mua lại trái phiếu trước hạn (nếu có). - Thực hiện việc chào bán Trái phiếu, thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, sửa đổi, thay đổi phương án này theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc phát hành trái phiếu của Công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp, đúng quy định.

C. ĐĂNG KÝ LƯU KÝ VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG

Cổ phiếu phát hành riêng lẻ: Ủy quyền cho HĐQT thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thành công tại Trung tâm Lưu Ký Chứng

khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định hiện hành kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành.

Cổ phiếu phát hành để chuyển đổi trái phiếu: Ủy quyền cho HĐQT thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành để chuyển đổi trái phiếu tại Trung tâm Lưu Ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định hiện hành kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành.

D. ỦY QUYỀN CHO HĐQT

- Đối với Phương án chào bán cổ phần riêng lẻ:
 - + Thông qua chi tiết Phương án chào bán cổ phần riêng lẻ: lựa chọn nhà đầu tư, lựa chọn thời điểm chào bán và các điều khoản cần thiết khác trong phương án chào bán cổ phần chi tiết;
 - + Quyết định số lượng cổ phần chào bán cụ thể đối với từng nhà đầu tư, quyết định giá chào bán trên cơ sở phương án phát hành được phê duyệt và kết quả đàm phán với từng nhà đầu tư, đảm bảo giá chào bán không thấp hơn 60.000 đồng/cổ phần, và quyết định các điều kiện điều khoản khác, nhằm đảm bảo tối đa lợi ích cho cổ đông và Công ty;
 - + Xây dựng và phê duyệt hồ sơ chào bán cổ phần riêng lẻ theo đúng quy định của pháp luật;
 - + Phê duyệt phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty và bảo đảm lợi ích cho cổ đông;
 - + Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc chào bán, thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp, đúng quy định.
- Đối với Phương án phát hành riêng lẻ Trái phiếu chuyển đổi:
 - + Thông qua chi tiết Phương án phát hành riêng lẻ Trái phiếu chuyển đổi: xây dựng, lựa chọn phương án phát hành phù hợp; quyết định số đợt phát hành và lựa chọn nhà đầu tư, lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp và các điều khoản khác trong phương án phát hành chi tiết của từng đợt phát hành;
 - + Quyết định lãi suất Trái phiếu, thời hạn chuyển đổi, phương án chuyển đổi chi tiết, tài sản bảo đảm (nếu có), các điều khoản liên quan đến việc mua lại trước hạn (nếu có) của từng đợt phát hành;
 - + Quyết định và phê duyệt giá chuyển đổi đảm bảo giá chuyển đổi không thấp hơn 55.000 đồng/cổ phần, số lượng cổ phần chuyển đổi, tỷ lệ chuyển đổi, thời gian, phương thức chuyển đổi, xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh khi chuyển đổi (nếu có) và các điều khoản khác liên quan đến việc chuyển đổi Trái phiếu thành cổ phần của Công ty;
 - + Thực hiện việc chào bán Trái phiếu, thực hiện tất cả các thủ tục, quy trình theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện và hoàn thành một cách hợp pháp, đúng quy định.

- Thực hiện các thủ tục phát hành và báo cáo với UBCKNN, thực hiện việc đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành.
- Sửa đổi các điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo đúng mức vốn điều lệ tăng sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phần riêng lẻ và/hoặc chuyển đổi trái phiếu và mọi vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phần và/hoặc/chuyển đổi trái phiếu để tăng vốn điều lệ.
- Thực hiện hoàn thiện hồ sơ thay đổi Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp tại Sở kế hoạch và Đầu tư liên quan đến vốn điều lệ hoạt động của Công ty theo mức vốn điều lệ mới sau khi kết thúc đợt chào bán cổ phần riêng lẻ và/hoặc chuyển đổi trái phiếu và mọi vấn đề khác liên quan theo quy định của pháp luật.
- Tùy vào tình hình thực tế của Công ty và thị trường, HĐQT quyết định thay đổi số lượng dự kiến phát hành của từng phương án huy động vốn tại mục I và mục II nêu trên (phát hành riêng lẻ cổ phần và phát hành riêng lẻ Trái phiếu chuyển đổi) để bảo đảm lợi ích cao nhất cho các cổ đông, đồng thời đảm bảo tổng giá trị huy động vốn ước khoảng 1.000 tỷ đồng.
- Triển khai thực hiện các khoản đầu tư cụ thể từ số tiền thu được từ đợt phát hành và báo cáo Đại hội cổ đông trong kỳ họp Đại hội cổ đông gần nhất.

Xin trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP.HQĐT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Như So

PHỤ LỤC 01

(Phụ lục tờ trình hội đồng quản trị số: 02/TTr-HĐQT)

STT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Nhu cầu vốn chủ sở hữu cần có (tỷ đồng)	Mô tả dự án	Thời điểm bắt đầu triển khai dự án	Thời điểm hoàn thành
01	Nhà máy TACN Hà Tĩnh	456	137	45 tấn/h	Tháng 4/2017	Quý IV/2018
02	Nhà máy TACN Phú Thọ	450	135	45 tấn/h	Tháng 4/2017	Quý IV/2018
03	Khu chăn nuôi lợn giống Hà Tĩnh	228	68	3.200 nái	Quý 2/2017	Quý IV/2018
04	Khu chăn nuôi lợn giống Tuyên Quang	386	116	3.200 nái và 40.000 lợn thịt	Quý 2/2017	Quý IV/2018
05	Khu chăn nuôi gà giống Bình Phước	302	91	250.000 gà bố mẹ	Quý 2/2017	Quý 3/2018
06	Nhà máy ép dầu thực vật	678	203	1.000 tấn hạt đậu/ngày	Quý 1/2017	Quý 3/2018
07	Khu chăn nuôi gà giống Yên Thế	90	27	100.000 gà ông bà	Quý 1/2017	Quý 3/2018
08	Siêu thị Thuận Thành	40	18	5.500m ²	Quý II/2017	Quý IV/2018
09	Siêu thị Quế Võ	168	50	2ha	Quý II/2017	Quý IV/2018
Tổng cộng:		2.798	845			

TỜ TRÌNH
PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam,

Trên cơ sở kế hoạch đầu tư của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ, cụ thể như sau:

1. Tổ chức phát hành	: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM
2. Ngành nghề kinh doanh chính	: <ul style="list-style-type: none">- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản;- Sản xuất, lai tạo giống gia súc, gia cầm;- Chăn nuôi gia công lợn và gà thương phẩm, gà đẻ trứng;- Sản xuất bao bì, kinh doanh dịch vụ, thương mại;- Giết mổ, chế biến thực phẩm;- Kinh doanh bất động sản, đầu tư xây dựng hạ tầng.
3. Tình hình tài chính và kết quả kinh doanh	: Theo Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.
4. Tên trái phiếu	: Trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam năm 2017.
5. Mã Trái phiếu	: TPDBC2017.
6. Loại trái phiếu	: Trái phiếu không chuyển đổi, có tài sản bảo đảm.
7. Mệnh giá một trái phiếu	: 1.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ đồng).
8. Hình thức trái phiếu	: Ghi sổ, có phát hành Giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu.
9. Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu	: Đồng Việt Nam.

10. Tổng giá trị trái phiếu phát hành dự kiến	:	Tối đa 1.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng).
11. Số lượng trái phiếu chào bán dự kiến	:	Tối đa 1.000 trái phiếu (Bằng chữ: Một ngàn trái phiếu).
12. Giá chào bán	:	1.000.000.000 đồng/ trái phiếu (bằng 100% mệnh giá).
13. Số đợt phát hành	:	Tối đa 03 đợt phát hành. Ủy quyền cho HĐQT quyết định số đợt phát hành.
14. Kỳ hạn trái phiếu	:	Tối đa 05 năm kể từ ngày phát hành.
15. Lãi suất của trái phiếu	:	ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán và quyết định.
16. Kỳ tính lãi	:	ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán và quyết định.
17. Lãi Phạt	:	ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán và quyết định.
18. Hình thức Trái Phiếu	:	Ghi sổ, có phát hành Giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu.
19. Đối tượng phát hành	:	Các nhà đầu tư trong và ngoài nước (dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp).
20. Phương thức phát hành	:	Thông qua đại lý phát hành là Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn hoặc tổ chức tài chính khác do Hội đồng quản trị quyết định
21. Hình thức phát hành	:	Phát hành riêng lẻ
22. Thanh toán gốc và lãi trái phiếu	:	ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán và quyết định.
23. Biện pháp bảo đảm trái phiếu	:	ủy quyền cho Hội đồng quản trị đàm phán và quyết định.
24. Thời gian dự kiến phát hành	:	Trong năm 2017 và 2018.
25. Mua lại	:	Trừ trường hợp pháp luật có liên quan không cho phép, Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành. Ủy quyền cho HĐQT quy định chi tiết các điều khoản mua lại, thời điểm, cách thức mua lại Trái phiếu.
26. Luật điều chỉnh	:	Việt Nam.
27. Mục đích phát hành	:	Mở rộng quy mô vốn hoạt động của Công ty, thực hiện các chương trình đầu tư theo chiến lược của Công ty.
28. Phương án sử dụng vốn	:	Dự kiến tổng số tiền huy động từ đợt phát hành là 1.000.000.000.000 đồng, được sử dụng để thực hiện

		các dự án đầu tư của Công ty và bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết phù hợp với chiến lược của Công ty.
29. Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi trái phiếu	:	Nguồn trả gốc và lãi trái phiếu sẽ có thể được lấy từ tiền mặt và các nguồn vốn hợp pháp khác của Công ty.
30. Tổ chức tư vấn và đại lý phát hành	:	Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn tại Hà Nội hoặc các tổ chức tài chính do Hội đồng quản trị quyết định.
31. Các điều khoản và điều kiện khác	:	<p>ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp; - Lựa chọn nhà đầu tư để chào bán Trái phiếu, và số lượng Trái phiếu chào bán cho mỗi nhà đầu tư; - Quyết định khối lượng trái phiếu phát hành, kỳ hạn của Trái phiếu và lãi suất Trái phiếu của từng đợt phát hành, cũng như số đợt phát hành Trái phiếu. - Quyết định tài sản bảo đảm khác của Trái Phiếu và phê duyệt các hồ sơ liên quan đến tài sản bảo đảm của Trái Phiếu cho phù hợp với biện pháp bảo đảm Trái Phiếu. - Phê duyệt hồ sơ chào bán Trái Phiếu phù hợp theo phương án phát hành riêng lẻ Trái Phiếu bao gồm: bản công bố thông tin chào bán Trái Phiếu (O.C), Các Điều Khoản Và Điều Kiện Của Trái Phiếu, các thông báo phát hành Trái Phiếu, các báo cáo phát hành và các tài liệu cần thiết khác để phát hành Trái Phiếu phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành. - Quyết định phương án sử dụng vốn và triển khai, sử dụng vốn thu được từ việc phát hành Trái Phiếu theo phương án phát hành, sao cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và Công ty.

Xin trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP.HĐQT.





CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 35 Lý Thái Tổ, TP. Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: (0241) 3826077 – 3896.000 Fax: (0241) 3896000 – 3825.496

Email: contact@dabaco.com.vn

Website: <http://www.dabaco.com.vn>

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 4 năm 2017

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Để đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ, tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc của Đại hội như sau:

Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông (sau đây gọi chung là cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- Cổ đông và các bên tham gia Đại hội cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II.

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỬA CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội:

Là các cổ đông/đại diện cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập (ngày đăng ký cuối cùng là ngày 15/3/2017).

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Quyền của cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Được quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

- Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia thảo luận trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình.

- Mỗi cổ đông được nhận Thẻ biểu quyết (ghi tên cổ đông, mã cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết). Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc số cổ phần đại diện ủy quyền (nếu có).

- Tại Đại hội, các cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

- Các cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa.

- Cổ đông đến dự Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

- Cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CMND/hộ chiếu đối với cá nhân, Giấy CNĐKDN/Giấy phép hoạt động đối với tổ chức) và Giấy ủy quyền hợp lệ (đối với đại diện cổ đông) xuất trình với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông. Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi đại diện theo pháp luật và đóng dấu của pháp nhân/tổ chức đó.

- Cổ đông phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

- Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

- Trường hợp cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

- Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội do Công ty chỉ định có trách nhiệm: Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình; Tiếp nhận giấy tờ của Đại biểu và cổ đông tới tham dự; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết theo đúng mẫu quy định; Tổng hợp kết quả và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

- Trường hợp người đến tham dự Đại hội không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết và phát tài liệu Đại hội.

Điều 5. Đoàn chủ tịch

1. Đoàn chủ tịch gồm tối đa 5 thành viên do Ban Tổ chức đại hội giới thiệu và được đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm chủ tọa Đại hội.

2. Quyền và trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch.

- Chủ trì, điều khiển Đại hội; Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, trật tự.

- Quyết định của Chủ tọa Đại hội về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 6. Ban thư ký Đại hội:

Ban thư ký Đại hội do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ trung thực các nội dung của Đại hội.

- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 7. Ban Kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch giới thiệu, được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

- Nhanh chóng thông báo cho Ban thư ký kết quả biểu quyết.

- Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm quy định biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết.

- Lập và công bố biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội.

Chương III. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Tất cả các vấn đề được thông qua bằng cách giơ phiếu biểu quyết. Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (*đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến*) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

2. Nguyên tắc thông qua: Các quyết định của Đại hội sẽ được thông qua khi có ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp chấp thuận; các quyết định của Đại hội thuộc các nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 20 Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam phải được ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 10. Phát biểu ý kiến trong Đại hội.

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tịch (qua Thư ký Đại hội) khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

Chương IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Cổ đông tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Người nào vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét, xử lý theo qui định.

2. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 biểu quyết thông qua.

3. Cổ đông và những người tham dự họp có trách nhiệm thực hiện các qui định tại Quy chế này./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Cổ đông công ty;
- Ban tổ chức Đại hội;
- Lưu VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Nguyễn Như So